

KINH VÔ VI PHÁP

CÔNG-PHU-NỘI

THẬP-BÁT LIÊN-HOÀN

Đạo cả nên không cũng tự mình

công-phu bền chặt chữa đing-ninh

ngày nương công quả ngăn tình dục

đêm mượn ngoạ hoàn tỏ tánh-linh

nhĩ;mục; ngoại trừ tâm-định-chánh

pháp-luân thường-chuyển tánh quang-minh

im-lìm lặng-lẽ hơn ngồi thất

tịnh dốc chi thời chiếu-chỉ-nghinh

2

Chiếu-chỉ-nghinh là bốn tánh về

con người mờ mịt lại hôn-mê

tứ-môn ngoại-bế nghiêm-tâm-pháp

lưỡng-mục nội-quang thủ diệu-đề

trên bố thiên-la gòn bốn phía

dưới giảng địa võng đón tư bề

kim-cang đánh-lễ y vương-vị

Thạch phá thiên-kinh chớ mưa hề

3

Chớ mưa hề kinh-khủng giống ma

trói nhờ ma-khảo diệt tâm tà

tâm như chỉ-thủy ba gồm một

thân tợ hồ-không; một hiệp ba

nhứt-niệm bất-sanh toàn-thể-hiện

lục-căn tái-động bị vân-già

toạ toàn chẳng khác miêu rình chuột

lục-tặc tam-bành chớ hở ra.

4

Chớ hở ra ngoài một mối dây

gìn lòng trống-trống;bụng đầy-đầy

ngưng-thần mặc-mặc trừ ma chướng

điều tức miên-miên đuổi giấc bầy

ma-chướng là ma trong huyết-nhục

giấc bầy ấy giấc của thân này

Đề-quang xá-lợi vào trung-khiếu

Nhật-nguyệt rạng ngời vệt khỏi mây

5

Vệt khỏi mây rồi tới Đại-la

không-trung yết-kiến phật DI-ĐÀ

Tâm-an chơn-thể thần thanh-tịnh

Khí-dưỡng hạo nhiên tánh sáng loà

Ngược-mặt nhìn xem muôn ức phật

trở mây hết sợ thập-tam-ma

Huệ không kêu đến từ nhiên đến

thong-thả vui-say; nhỏ tới già

6

Nhỏ tới già khẩn được phát-minh

nẻo về xóm cũ xúm nhau nhìn

tánh do tự ngộ khai huyền khiếu

Mạng giả sư truyền mở đức-tin

Vô-luận nữ-nam đứng trước tướng

bất câu tăng tục cứ xem mình

cỏi này ở tạm thân này mượn

Trời-đất rã-tan khó giữ-mình

7

Khó giữ mình oan-nghiệt nhiều-nhương

càn-khôn chuyển-động sớm lo-lường

nhơn-thân dị-thất đời luân-chuyển

phật-pháp nan-phùng nghiệp vấn-vương

luyện-tánh tinh-minh gìn tứ-hướng

tu-tâm tĩnh-trí thủ trung-ương

vong-tâm khiên dẫn hà thời liễu ?

cô-phụ linh dài nhứt điểm sương

8

Nhứt điểm sương tàn bóng xế qua

tu-hành mau kịp trở về nhà

công-danh cái thế sanh tâm-mị

phú-quí kinh-nhơn dục tánh-tà

vạn-tử thiên-sanh trầm địa-ngục

nhứt-đao lưỡng đoạn luy giang-hà

cảnh trần nhơ-bợn người mê-mết

thoát-tục tầm tiên chớ đợi già

9

Chớ đợi già rồi chết họ khiêng

kíp tu giải-thoát lúc sanh tiền

mộng-văn diệu-giác hườn tu-giác

thức-phá chơn-huyền tiên thị-huyền

thần-khí qui-căn bày tánh-phật

âm-dương giao-cấu sản căn-tiên

người sanh trăm tuổi là cùng số

học đặng đạo màu dứt đảo điên

10

Dứt đảo-điên rồi mới hoá thân

luyện-thần hườn-nguyện bất-trầm-luân

sắc-trung vô-sắc tròn nhơn-quả

thân-ngoại hữu thân dứt nghiệp-trần

lánh-tục tầm-tiên rèn chí-thiện

cối-phàm vào thánh nhập tân-dân

sanh-tiền bất-tri thiên-đường lộ

tử hậu kìa xem địa-ngục gần

11

Địa-ngục gần thì cực-lạc xa

người đời mê-mết cõi ta bà

tâm sư học đạo chưa người muốn

phú-quí công hầu lắm kẻ sa

có kẻ ham-tu tu trối chết

còn người quen niệm niệm lơ là

thiên-đường hữu-lộ vô-nhơn-đáo

địa-ngục vô-môn họ gọi nhà

12

Họ gọi nhà nơi chốn suối vàng

mấy ai hiểu đặng lý kim-cang

kim là chi-khí thường tin-tấn

cang ấy đại-hùng biết mở-mang

xả-phú cầu bần nguyên giải-thoát

xả-thân cầu đạo quyết thanh-nhàn

cảnh trần nhơ-bợn ai thềm luyện

một kiếp trả rồi nợ trái-oan

13

Nợ trái-oan vay-trả nhãn-tiền

bất-tri chơn-tánh tổng đồ-nhiên

khuyến-quân phỏng-đạo tầm chơn-lý

học-ngã tu-chơn ngộ phật-tiên

phật-phật tức tâm hườn tánh-mạng

tâm-tâm tức phật bốn lai nguyên

nhược-nhơn thức-phá quần ma-hải

ngư-hoá long-phi thượng cứu thiên

14

Thượng cứu thiên đồng phật nặc danh

vô-sanh bất-diệt thị tinh-anh

chơn-truyền ba-vạn gia gia bửu

diệu khuyết năm ngàn tự-tự-thanh

đạo-hiệp chơn-thần thân bất-tử

tinh-thần hiệp-đạo tức trường-sanh

thân;tâm;y;thị tam gia thể

đạo tại thân trung kiến-tánh lành

15

Kiến-tánh lành; là ngộ chủ Ông

Chủ-ông chường mặt tại hư-không

tánh như minh cảnh liên thiên-tịnh

tâm-tợ minh châu chỉ thủy-đồng

nhứt-niệm bất sanh; người phát-huệ

tịch-nhiên bất-động đạo vô-song

tự-mình chẳng muốn làm tiên-phật

ngó lại trong mình đủ lục thông.

16

Đủ lục-thông ra khỏi cảnh trần

niết-bàn mở-mắt ở kề chân

Minh-tâm đại-đạo tu hà-xứ ?

chơn-phật vô-vi tại ngã-thân

ngộ-triệt bồ-đề chơn diệu-lý

đoạn-ma quy-bốn thức ngưng-thần

lên toàn bát-nhã về quê cũ

muôn luyện ngàn tu há phải cần

17

Há phải cần đoàn bảy lữ ba

chơn không xét thấu lý di-đà

tinh-thần khí-huyết quy tam-yếu

nam-bắc đông-tây hiệp một nhà

thiên-địa biến-thông phi bạch-tuyết

âm-dương hoà-hiệp sản kim-hoa

im-lìm mờ-lặng lên thiên-cảnh;

đáng mặt môn-đồ đức-thích-ca

18

Đức thích ca xưa tự phát minh

trí-nguyên nguồn-cội đạo vô-hình

tu-tâm yếu-tác vô-oan-trái

luyện-tánh dường như bất-tử-sanh

phàm-thánh hơn-lai về cực-lạc

quang-minh tịch-chiếu thấu thiên-đình

thử-chung kết cuộc không chi khổ

đạo cả nên không cũng tự mình

PHONG-HOẢ

THẤT-LIÊN-HƯỜN

1

19-Phong-hoả kỳ-trung thiệt-khí-thần

lửa hoà với gió hiệp đồng cân

gió là ngọn-khí bồi chơn-tánh

lửa ấy ngọn-thần đúc pháp-thân

ngoài kéo con người về riu riu

trong thâm hơi thở nhẹ lần lần

công-phu yếu lý nhờ phong-hoả

vạn-quyện thiên-kinh há phải cần

2

20-Cần là cần tổ ngộ căn-nguyên

gió lửa đâu xa phải khẩu-truyền

lửa thiệt ngưng thần; thần phản bốn

gió là ngưng-khí khí tiên-thiên

tiên-thiên ấy; thở mà hơi-hóp

phản-bốn là; tròng chẳng ngộ-nghiêng

hai lẽ ví bằng tu đúng-đắn

dầu không thành phật cũng thành tiên

3

21-Tiên-phật cũng tu một phép này

cũng là gió lửa; nội nhiều đây

gió theo xác thịt làm tro bụi

lửa thuộc thần hồn hiệp gió mây

gió lửa nương nhau bèn tịch diệt

xác hồn chia-sẽ ắt phôi thây

đệ-huynh dè-dặt đừng xao-xuyến

hạ-thủ công-phu phải có thầy

4

22-Thầy mình chỉ điểm pháp công-phu

chẳng vậy rờ voi thể bợn mù

vô-bóng vô-hình đồng thái cực

phi-tâm phi-thận tối thâm-u

ai hay đốn-ngộ làm tiên-phật

kẻ bị say-mê đoạ ngục-tù

còn nói còn nghe là gió-lửa

đến giờ đại-định lặng êm ru

5

23-Ru êm gió-lửa cháy riu-riu

gió ít đừng trông khởi hoả nhiều

lửa đượm cung ly hừng bén bén

gió lòn cửa khảm thổi hiu-hiu

đạo hoà gió-lửa càn-khôn chuyển

người hiệp tinh-thần địa-ngục tiêu

gió-lửa xưa nay là đạo trọng

rán nghe sư dạy một đôi-điều

6

24-Điều-đình mật-ngữ lọt vào tai

gió lửa từ nhiên đượm đượm hoài

tam-muội thiêu tan tình luyện-ái

tổn-phong thổi rạp nghiệp trần-ai

thiên-cơ biến-động thông huyền-khiếu

đại-đạo hoàng khai tại bảo đài

kết cuộc không chi hơn gió lửa

thiên-cơ trước mắt tại mình sai.

7

25-Sai chạy rồi sau đoạ khổ-thân

ngàn tu muôn luyện chết lần lần

khiếu-trung nước nguội hơi tan lạc

tâm nội dầu sôi lửa cháy rần

tu mãi không xa đường sắc-dục

luyện hoài nào dứt khỏi tham-sân

chẳng qua ngàn ví cùng muôn dụ

phong-hoả kỳ trung thiệt khí-thần.

SU-TỔ

THẤT-LIÊN-HUỜN

26-Mỗi bữa có ta ứng hiện hoài

huynh cô chăm hãm mưa đừng sai

rán nghe thuyết pháp trau giới-tánh

bền-chí công-phu học thuộc bài

gái giữ tam-tùng xong phận gái.

trao gìn tứ đức vẹn niềm trai

tam-tùng tứ đức nguyên là đạo

đi;đứng;nằm ngồi;thủ mắt tai.

2

27-Tai-mắt là nơi chứa đạo hằng

tự mình tỏ ngộ biết nên chăng?

Mặt-mù trước mắt thân tâm vững

lặng-lẻ bên tai ; ý-tứ dẫn

hơi thở im-lìm; thần phản bốn

con người đứng sững; khí quy-căn

lưỡi cong môi ngậm chờ cam lộ

cái miệng cũng đừng có hở răng

3

28-Răng là lan-thuận thiết hàng rào

rào thất bửu trì kín trước sau

năm-sắc hồng liên hừng rõ rõ

bảy màu xá lợi chói làu làu

trên đồng diên-hống hoà hai-tám

dưới hững đề-hồ đặng một ao

luyện đặng trong mình huyền bí thuật

cũng bằng phó hội tiệc bàn-đào

4

29-Đào tiên nào phải lượm đâu đâu

chánh-thị con người đứng trước-đầu

nhật-nguyệt thâu về cầm dưới huyệt

càn-khôn tóm lại đặng trong-bầu

bạch-hào uyển chuyển trùn tam-giải

hám-mục trùng thanh phủ tứ châu

thủy-hoả tự-giao vô thượng-hạ

nhứt-đoàn sanh-ý tại song mâu

5

30-Mâu-thuần cũng vì tại lỗ-tai

hai hang trống lổng khó ngăn-gài

tịch kêu là khí trung lai mãi

động gọi là tinh chảy lọt hoài

lửa sẩn trong lò xông hực hở

tay mau bắt chảo nấu lai rai

chảo lò đủ bộ làm nên đạo

thiếu-thốn chi mà mượn hỏi ai

6

31-Ai tu thoàn định tập như mèo

rình chuột ngoài hè bộ đeo đeo

bốn cẳng chùm nhum mình rị cứng

đôi tròng oanh-liệt mắt đừng nheo

chuột là ma-chương theo làm ngật

mèo vì gia-thần đỡ lúc eo

ngày tối đừng quên miêu-bộ-thử

công-phu giữ vậy rán làm theo

7

32-theo thói ham-mê luống lạc-loài

khá mau tỉnh ngộ hỏi kìa ai

xưa còn tuổi trẻ mờ tâm địa

nay đã nên người tỏ mắt tai

tỏ mắt nhìn tường tu có một

tỏ tai biết rõ đạo không hai

huynh cô gắng chí đừng lo-sợ

mỗi bữa có ta ứng hiện hoài

33- KỶ-NIỆM

Cửa đạo hôm nay mở bát rồi

tường chi mà ngại hỏi trò ôi

hể đường thiên-ly thì ngay-bót

còn sự tu hành có thể thôi

lầm-lạc mà sau thành chánh-giác

khôn-ngoan để nữa hoá suy-đồi

kìa gương nhơn-quả giảng như nhện

thất-đức đạo-gì cũng chảy trôi

34-NGỘ-ĐẠO

Ta nhờ ngộ được quyển vô-vi

mới hiểu chữ tu nhiệm lạ-kỳ

tổ lý nguồn cơn mừng lập nguyện

thấu tình tạo hoá bước ra đi

thần-thơ ngày-tháng không-màng cả

lầm-lủi say-mê chẳng biết gì

mười bốn năm trời vừa kết quả

ngày nay diu-dắt ban quy-y

ĐIỂM-ĐẠO

35-Theo thầy thì phải rán nghe lời

học đạo trau giồi mỗi tắc hơi

khí-huyết điều-hoà nhờ cảm-tưởng

tinh-thần tán-loạn tại buồng lời

ruột-gan dám cắt dựng về phật

tâm-chí từ nhiên động tới trời

cục đá nghe kinh còn gục gặc

huống người lại tiếc chút tình đời.

ĐẠO-ĐỨC-SONG-TOÀN

37- Lời nói việc làm trí tưởng ba

ba-ngôi giữ-trọn ngộ di-đà

tâm-lành tánh sáng hoà tam-bảo

đạo đủ; đức đầy hiệp nhứt-gia

đạo giục kẻ mê tìm địa-lợi

đức đem người trí lại hơn-hoà

ông thầy truyền đạo không truyền đức

vô-đức tu gì cũng hoá ma

NGỒI

38- Khó nhứt công-phu có cái ngồi

khó vì đau nhức đó trò ôi ;

một là nộ khí ngựa không khỏi

hai nữa huyết sôi trị chữa rồi.

vạn-pháp ham-mê thề lấy được

tứ thời xập-xệ cố lôi thôi

kiết-già tam-muội là nền đó

gắng bó công-linh mới trọn nôi

ĐẠO-VÔ-VI

39-Đạo là cái miệng chẳng nên xì

tri-giả bất-ngôn; ngôn-bất-tri

một tiếng nói ra tà cướp mất

hai hơi lặng lại lủi đầu đi

ngiêng tai ngụ-ý tâm bền-bỉ

liếc mắt dạn lòng dạ găng ghi

kín-mít lại thêm còn lén-lút

tu-hành đường ấy gọi vô-vi.

TU-SƠN

40- Nhứt là tu thị nhị tu sơn

tập trước luyện sau mưa chớ sồn

tai; mắt miệng này mà bất động

tinh thần ý nọ mới hườn-đơn

ở trần động dục không hề động

về núi hườn đơn khoảnh-khắc hườn

hỏi bạn tu-hành đang giục vội

tu-hành phải thấu chỗ nguồn-cơn

HƠI-THỞ

41- Hơi thở xưa nay nhiệm lạ-kỳ

người đời đâu rõ máy huyền vi

sức không đầy bụm tung-hoành cả

tài lối vài gang chẳng sợ gì

kẻ chẳng tri nguyên rằng cốc-khí

người hay luyện đặng hoá anh nhi

tiên-phàm cũng nội trong hơi thở

hơi thở xưa nay nhiệm lạ kỳ

KIẾT-GIÀ TAM-MUỘI

42- Cho hay phép-phật thiết là linh

bày để người tu buộc lấy mình

tam-muội cột tay kèm tánh vững

kiết-già trói cẳng giữ tâm bình

nghiệp gây kiếp trước làn oan trái

tội trả ngày nay chịu ngục hình

gắm lại phật trời không ép buộc

tuồng chi nay trọng lại mai khinh.

NGÓ

43-Con mắt để thâu lửa của trời

đem vào lư nội chạy theo hơi

dục-tình;nghiệp-quả;thâu tan mất

trái-chủ;oan gia cháy rã rời

tinh-huyết nấu tan chừng một lát

hống-diên chưng lại vĩnh muôn đời

chữ cơ tại mục là huyền-diệu

chớ khá hững-hờ bớ bạn ơi.

ÂM-DƯƠNG

44-Cơ trời xây-trở máy âm-dương

học-đạo công-phu phải tỏ-tường

mẹo trở dậu xây bồi chí thiện

tự hoà ngộ hiệp;luyện âm-dương

trụ-hành động-khởi hoà hai khí

toạ-ngoạ tịnh-thoàn lặng bốn phương

vi biết thiên-nhơn đồng nhứt-khí

trở mình ngó thấy cảnh thiên-đường.

ĂN-TRỘM-TRỜI

45-Thông đồng trời đất để như chơi

học đạo phải thông cái máy trời

trộm khí âm-dương nhờ cặp mắt

cướp quyền tạo hoá dụng hai hơi

lửa theo gió xuống nhen vào khiếu

thở kéo ngó về để có nơi

người hiệp cùng trời sanh phật tử

thoát vòng khổ nảo thoát tình đời.

ĐỨC-TÁNH

46- Đạo ở trong còn đức ở ngoài

phải tường nội ngoại đủ và hai

trong điều thở ngó làm căn bản

ngoài vận hoả-phong lập bảo-đài

đức hiệp tinh-thần; chơn-dương-hoá

đạo hoà khí-huyết; huệ-tâm-khai

chẳng qua mượn đạo làm ra đức

chớ ý công-phu xúm cậy tài.

THẤT-ĐỨC

47- tâm lo học đạo được cho cao

mà đức quên lo để chỗ nào

đi đứng nằm ngồi công chẳng lỗi

mắt; tai; mũi ; miệng; mỡ cho hao

vóc phàm biết dưỡng bồi no-đủ

thần-tánh để lan cháy hoả hào

mỗi bữa mỗi thời đều mỗi lọt

lọt hồi trống lống ở trong bao.

KHÍ-HUYẾT

48-Khí-huyết tạo-bày đủ chứng ma

tu là bồi-đức để trừ tà

lượng-tâm chẳng hổ lòng trong-sạch

gan-ruột không đau tánh sáng-loà

tuy sản đạo cao gồm nhứt-thống

phải nhờ đức cả hiệp tam-gia

ngồi-lâu; học giỏi; tùy duyên-phận

xin nhớ lo cho khí huyết hoà

ĐẠO-ĐỨC-TÁNH-MẠNG

49-Đạo-đức ở trong tánh mạng mình

đạo hoà với đức hiệp chơn-linh

đức là đức-tánh trong ngoài sáng

đạo ấy đạo tâm thượng-hạ bình

mạng thuộc về hơi; hơi ký-túc

tánh ăn về ngó; ngó tròn vinh

mạng nhờ với tánh; đạo nhờ đức

tánh-mạng quy về thoát tử-sanh

CÔNG-PHU

50-Công-phu bực lấy cái đèn lòng

học giỏi ngồi lâu nhắm chẳng xong

nhứt-khiếu mở-bày hay mọi việc

năm cung soi sáng để quan phòng

tu chi chín kiếp tâm còn đục

ngộ lại một giờ tánh cũng trong

đốn-ngộ ví như chìa gập khoá

cần chi xeo-nạy mới ra vòng

MÊ

51-Cũng vì thất đức hoá u-mê

đem đạo cho không thị rẻ rề

học giỏi ngồi lâu càng lở-dở

nghe nhiều thấy bướng giỏi khen chê

tứ-thời giữ-kỹ không hề sót

tứ-tổ kêu om chẳng thấy về

mỗi bữa sấm tuồng như kếp hát

văn rồi một lớp thế là huề.

MA-KHẢO

52- Người sợ ma; ấy người tà

cũng vì bình nhựt tánh lo ra

nhà hoang vô-chủ gà bươi bấp

đường vắng không người chó sủa ma

đừng cố nằm-ngồi cho kịch-liệt

phải lo khí huyết đặng điều-hoà

ma nào hung-dữ bằng ma-bệnh

vật-ngã người tu hết lại nhà.

TÁNH

53-Học đạo cần chuyên tỏ tánh mình

tỏ-tường lu-sáng để phân-minh

khi sao sáng-rõ sanh nhiều huệ ?

lúc lại lu-mờ mất hết linh ?

sao lúc thua-buồn hay méo xẹo ?

còn khi vui-vẽ lại tròn vinh ?

công-phu ngụ-ý tìm lo-sáng

tìm sáng trong lu rõ sự-tình.

GIÁC

54-Một lời nghe kịp phát minh liền

há phải nghiêm-nghiêm với bút-nghiên

học đạo mở-mang nhờ đốn-ngộ

tu-hành yếu-quyết tại truy nguyên

tánh đừng nóng-nảy ham màu nhiệm

tâm miễn bình an thấy diệu-huyền

đã biết công phu nhiều khó nhọc

đến chừng kết quả lẽ từ nhiên.

TỰU-KHÍ NGƯNG-THẦN

55-Công-phu là tựu-khí ngưng-thần

thần-khí hiệp-hoà tạo pháp-thân

hơi thở muốn cho đừng gián-đoạn

đôi tròng xin nhớ giữ đồng-cân

đóng gài tuất-hợi qua thìn-ty

yên tĩnh mùi-thân tới sữu-dần

vậy mới trọn tý-ngọ-mẹo-dậu

trước sau thứ lớp rán ân cần.

CAO-THẤP

56-Không cao không thấp ấy trung-dung

tột bực cao là chỗ cuối cùng

thấp-thỏi thuộc về phần thực-nữ

cao-sâu mới thiệt chí anh-hùng

thấp vi bình-nhựt hay dòi đổi

cao bởi một niềm trọn thi chung

thấp ấy là đời; cao ấy đạo

thấp-cao này bạn chớ buông-lung

TINH-KHÍ-THẦN

57-Học đạo ban đầu ấy luyện-tinh

luyện-tinh phải biết máy trong mình

biết khi dương-động mà xây-trở

biết lúc tinh sanh được giữ-gìn

thần-khí quy lai hoà thừa đạo

thân-tâm hiệp lại kết nên tình

đạo là duyên phận tình là nợ

ngươi biết hữu tình đạo phát minh.

MÌNH ÉP MÌNH

58-Đạo là như thể cái khuôn viên

ép được vào khuôn thấy diệu-huyền

liệt mã vô cương thường chạy lạc

thuyền loan không lái phải ngồi nghiêng

trói tay; cột căng; mà vui chịu

nằm nghèo ngồi đơ; chẳng dám phiền

gắm lại tu hành như thể ép

ép mình làm phật với làm tiên.

NẤU-ĐỐT XÔNG-RIM

59-Chảo lò nước lửa hiệp làm nên

muốn luyện kim-đơn chí phải bền

nắm căng rồng xanh đè xuống dưới

kéo đầu cọp bạch nạp lên trên

tinh-sanh nhớ rút đờng cho lọt

cơ-động rần rình kéo bo quên

tiên; phật; thánh; phàm chung một máy.

thuận thì đi xuống nghịch đi lên.

TINH-SANH

60-Phàm thánh cũng do một máy này

tại người chẳng biết trở và xây.

thấp-cao đã biết tùy theo sức

động tịnh từ nhiên phải hỏi thầy

nhớ kỹ lúc sanh cùng lúc động

coi chừng khi cạn với khi đầy

ví bằng chẳng rõ cơ đồ ấy

muôn luyện ngàn tu cũng vậy vầy

TÁ-GIẢ TU-CHƠN

62- Chơn giả kỳ-trung thiệt xác-hồn

hồn thì siêu-xuất xác thì chôn

sanh-tiền đạo-lý tu sùi-sụt

tử-hậu oan-gia kéo dập-dồn

lấy sức chống đời là kẻ dại

xã-thân cầu đạo ấy người khôn

ai hay lấy giả làm chơn được.

mới dám sánh mình với thế tôn.

MINH-TÂM KIẾN-TÁNH

63-Đạo cả cho hay ở giữa mình

ấy là tánh sáng với tâm-linh

tâm-linh kỳ thiệt nghiêng tai ngụ

tánh sáng phải chẳng trở mắt nhìn

trước mắt đừng ham đều sáng láng

trong-lòng xin-giữ chữ trung-bình

nước trong nhìn thấy minh-châu-hiện

khí-huyết khuyên ai khá giữ-gìn.

TINH-TẤN DỔNG-MẢNH

64-Mạnh-yếu tới-lui cũng tại mình

tại vì khí-huyết chữa phân-minh

huyết đều tinh đủ người tinh-tấn

thần sáng khí hoà đạo phát-minh

lùi-sụt sanh ra lòng khiếp-nhược

nghi-ngờ khiến bấy tánh linh-xình

muốn cho đổng mảnh và tinh-tấn

đừng để ngã lòng kém đức tin

HOẢ-VỌNG NỘ-KHÍ

65-Chảo lò sấm-sản để tùy-thời

nước dựng có phần;lửa có nơi

lửa xuống không lò thành thất-vọng

nước lên không chảo hoá trò chơi

lửa lên thì vọng làm sôi-huyết

nước xuống lại tràn lấp nghệt hơi

yếu quyết chi hơn là nước lửa

vọng thì hư-hỏng; nộ thì rồi

MINH-SU'

68-Học đạo muốn tường mỗi tắc hơi

tìm thầy có một ở trong trời

học bài sáng mắt tìm ra đạo

học phép tán gia giải-thoát đời

đừng tưởng trung-ngôn rằng nghịch nhĩ

muốn tường chơn-ly phải nghe lời

thầy trò là đạo tà non-biến

cười kẻ phàm phu dám đổi-dời.

MỞ-MANG

69-Mỗi bữa công hoài chẳng mở-mang

cũng vì lò chảo hỏi mơ-màng

tánh chưa thâm-nhập lò chưa hiện

ý chưa cầm yên chảo chữa đàn

ý-vãng tánh hườn bày xá-lợi

thuỷ-thăng hoá giáng trở kim-cang.

nội trong tánh ý làm nên đạo

tiếc bấy người tu để lở làng

THÂM-CẦM-TÁNH

70-Tu mà chẳng thấy tánh mình sao ?

vì mặc nó ra; mặc nó vào.

cầm thử đôi hồi sanh lúng túng

buôn chừng giây-lát thấy bôn-đào

muốn đi không biết đi đâu khỏi

muốn ở không toan ở chỗ nào.

hết ở hết đi rồi kể chết

cúi xin huynh-đệ tỉnh mau-mau

TẤN-HOÁ

71-Tu mà cu hội ở chung nền

mới chắc đạo màu có chỗ nên.

vạch cốt thấu gân nhờ sức ép

minh-tâm kiến-tánh tại công bền

càng ngày nương bạn càng đi tới

mỗi nấc tự mình tự bước lên.

muốn được chơn-linh thường tấn-hoá

công-phu mọi việc thể như quên

PHÁP-HUỆ

72-Đèn lòng ai cũng có như ai.

tim lụn dầu khô để tắt hoai.

tu ấy châm dầu phòng tối-sáng

luyện là nối-nắm rọi trong ngoài.

lời lành phá ám chơn-thần-hiện

thấy sáng dỡ màn phật-tánh-khai

hiếm kẻ bề ngoài coi sáng-láng

bề trong tâm-địa bỏ sơ-sài

TÂM-ĐẠO

73-Đức-tài chia-rẽ ra làm hai

tâm-đạo gấm ai cũng thể ai

ít kẻ quang-minh bởi tánh đức

hiếm người tín-ngưỡng chuộng anh-tài

chữ tài là nghiệp miền trung giải

chữ đức là duyên chốn bảo-đài

tâm-đạo đua nhau kinh óng óng

chẳng qua thôi cũng dạng bề ngoài.

TÀI-ĐỨC

74-Đức theo đạo;tài lại theo đời

liệu lấy mà tu hỏi bạn ơi

chứa đức còn mong về cảnh phật;

ỷ tài đổ khỏi bị oai-trời

muốn ham tài liệu thì bay nhảy

muốn hưởng đức cao chớ đổi đời

cười kẻ tài cao mà thất-đức

tu hoài tu-hủy thề trò chơi.

ĐỜI-ĐẠO

75-Đạo của phật; đời của trời

trời đầy phật độ khắp nơi nơi

trời vì nhơn-quả trời ra luật

phật xót từ bi; phật mở lời

đời ấy nghiệp nhồi người chón-vón

đạo như thuyền vớt chúng vòng khơi

người đời biết trở đời qua đạo

đâu phải ngày kia đến rã-rời.

KHÔN-DẠI

76-Tu-hành ai chẳng muốn mình khôn ?

còn dại ai cũng sợ hết hồn

vì biết dại ngây mà tỉnh-mỉnh

hơn là khôn quý lại hôn chôn

khôn trau chơn-tánh ngày kia liễu

dại dưỡng vóc phàm để nữa chôn

ông-phật thì khôn mình phải dại.

dại mà luồn-cuối khỏi không-môn.

NGỘ-ĐẠO

77-Thấy đạo lớn;ai cũng ham

ham rồi cầu đại với tâm-phàm

phú không xã phú mà ham-mộ

thân chẳng xã thân lại muốn làm

hay lọc hay lừa là giả-dối

còn cao còn thấp ấy tham-lam

chừng nào cầu đạo mà quên đạo

thì đạo với mình mới chớ kham.

LÀNH-DỮ

78-Cũng trong cứu-khiếu với tam-quan

lành-dữ chia ra biết mấy đàng

cứu-khiếu mở bày. tâm phát-giác

tam-quan soi sáng; tánh huy-hoàng

dữ thì hoả vọng; tinh-thần kém

lành ấy huyết điều; bốn thể an.

nhắc lại tam-quan và cửu-khiếu

cúi xin huynh-đệ rán lo toan.

THANH-TRƯỚC

79- Hỏi người chí quyết muốn lưu-thanh

lấy trước luyện thanh gọi thực hành

vọng ví biết cầm không hoá dữ

dữ mà biết cải lại sanh lành

người nhờ động-tĩnh người thêm giác

đạo có trước thanh đạo mới thành

thuần thực phép này cho chính thức

sẽ tường bất-diệt lại vô-sanh

BÈN

80-Vững ở ngoài;bền ở trong

bền là chung cuộc thiệt bền lòng

ngộ-không vì thật; toan làm phép

tam-tạng vì nghe; bước khỏi vòng

rất đối nửa giờ còn thối-thất

lựa là ngàn dặm phải long-đong

coi bao nhiêu đó mà hành động

bền chí khuyên ai phải giữ phòng

NHƠN-ĐẠO THIÊN-ĐẠO

81-Đạo thì có một bớ trò ơi

đạo phật; đạo nho; hiệp đạo trời

đã biết bỏ đời toan học đạo;

phải tưởng rằng đạo chẳng màng đời

lấy đời làm đạo trong đôi mắt

rút đạo trong đời nội một hơi

lúng-túng mắc vào đời với đạo.

nửa đời nửa đạo luống lưng-vời.

ĐẮC-QUẢ

89-Phật nghĩa là trọn giác trọn lành

người tu bằng trọn với vô-sanh
thân vì tai-mắt; đời luân-chuyển
tánh bị tham-sân; nghiệp đổ-dành
tai-mắt trừ rồi bày ấn-chứng
tham-sân dứt tuyệt hết tu-hành
tu mà chẳng thấy mòn chi hết
muôn luyện ngàn tu há đắc-thành.

CHÍ-QUYẾT

90-Chí-quyết ấy là mượn lấy oai
lấy oai nương đỡ dạng bề ngoài
cái tâm còn cố; thần lu mãi
cái tánh còn mong; khiêu nghệt hoài
thứ nhất thấy nghe thì động-dục
thứ nhì tư-lự khiến lầm sai
tu-hành yếu-quyết nhờ bền chí

chí quyết ấy là mượn lấy oai

TU-LUYỆN

91-Chữ luyện là thầy của chữ-tu

cũng như người sáng dặt người mù

tánh dịu tình-dục sanh lúi-sụt

mạng phí công lao giữ vận-trù

mạng cậy tú-thời rèn ngũ-trược

tánh hoà bát thức mở tâm-ngu

tánh nhờ có mạng tu nhờ luyện

mạng luyện tánh tu tánh-mạng bù

ĐỊNH

92-Cửa đạo hôm nay mở lại rồi

canh-thìn mừng một hiệp ba ngôi

mèo kêu sũa-soạn gom thần-khí

gà gáy lui-cui giùm bếp nồi

trong giữ định-nam chờ hiệu nghiệm

ngoài nương cơ-bút cốt trau-giồi

chẳng qua mượn đở hai thời tạm

thuần-thục công-phu sẽ hết ngòi

CƠ

93-Đừng khinh cơ bút thể trò chơi

cơ-bút chỉ ngay cái máy trời

miệng đọc ngâm-nga làm lấy-bực

tai dò điều tức giữ chừng hơi

xét rành yếu lý say mùi-đạo

hiếu tột nguồn cơn dứt nợ đời

kỳ thật chơn-sur về giáng-bút

giờ linh khai-khẩu mở nên lời.

TOẠ

94-Cái ngòi kỳ thật cũng như dẫn

dẫn cả thân-tâm im lục căn

khí-huyết điều hoà bày tánh phật

tinh-thần an-lặng bực tâm-đăng

mắt nghiền để ngóng thần hườn vãng

tai lóng được chờ khí giáng thẳng

ráo-rốt toạ-thoàn là phép buộc

buộc lòng chao-động được thẳng-bằng

NGOẠ

95-Ngoạ-thoàn cốt để dưỡng tinh-thần

nương-miếng chèo-queo thủ lấy thân

cẳng tréo; tay co; thần trụ đánh

lưỡi cong; miệng ngậm; khí đồng cân,

lục căn bất-động ma lòi mất

bát-mạch lưu thông khiếu mở lần

tối ngũ ví không nhờ phép ấy

con người mộng mị luống tham-sân

KHÍ

96-Khí có tiên-thiên có hậu-thiên

ra vô gốc ở tại đan-điền

trong ngoài liên-tiếp bày quang-khiếu

thượng-hạ phân-minh sản diệu-huyền

nghiêm trước nghiêm sau ngửa gấp-gấp

nhứt-hô nhứt hấp giữ miên-miên

biết ngửa mừng giận và phiền muộn

khi đủ thai tròn kết hống-diên

THẦN

97-Thần là giàn máy ở trong mình

ấy thiệt sanh cơ của tánh linh

trụ được giữa tâm là phát-giác

bung ra ngoài-cảnh lại sanh-tình

tròn tròn sáng sáng là tiên-phật

mật-mật mở mờ ấy chúng sanh

nhờ phép soi hèn mà rõ biết

biết đường địa-ngục với thiên-đình.

ĐỒNG

98-Thông-đồng trời đất gọi là đồng

lấy có trong mình hiệp với không

mỗi-mỗi rán nghiệm chơn-nhứt-tức

thời-thời hãy nhớ chủ nhơn-ông

thâu vô tâm lượng xin dè dặt

trả lại nữa cân cứ chập-chồng

hể có động thì mau dĩ-tĩnh

từ nhiên khí-huyết sẽ lưu-thông

KHÔNG

99-Trong-mình cái có ở cùng không.

lấy có nhời không mới gọi đồng

dương hiệp cùng thần; tinh-thoả-mãn

âm hoà với khí; huyết lưu-thông

tánh do trời đất làm căn-bổn

mạng thuộc mẹ cha chịu mặ-nồng

ví biết chỗ không thành chỗ có

làm sao cho rạng thái-dương hồng.

TÁNH

100-Chưa nhập xác thân chưa có hình

mênh-mông trời đất vốn hư-linh

tung-hoành thế-giới hằng oanh-liệt

gặp-gở mẹ cha tạo dục-tình

biết-giác biết tu về thượng giới

hay mê hay nhiễm đoạ diêm-đình

cho nên học-đạo là tu-tánh

trở lại cội nguồn thoát tử-sinh.

MẠNG

101-Mạng là tứ-đại hiệp nên thành

mạng lấy hồng-trần nghiệp tử-sanh

huyết-mẹ tinh-cha đầy ngũ-trược

tánh-trời; tâm-phật; đủ tam-thanh

có quan có khiếu; làm căn-bổn

đủ khí đủ thần; kết thánh-anh

ai biết mạng này tu huệ-mạng

từ-nhiên đối dữ hoá ra lành

ĐỘNG

102-Động là động máy ở trong mình

máy ấy vận hành tại khiếu-linh

hơi-thở im-lìm như tiểu-tử

con người đứng sững thể thẳng-bình

tam-quan mở bát tường chơn-giả

bát mạch lưu-thông rõ sự tình

cái động là nguồn trong cái tịnh

người hay động tịnh đạo quang-minh

TỊNH

103-Hể là chí động tịnh theo liền

lúc ấy con người khoẻ tự-nhiên

trước mắt mịt-mờ thần phản-bổn

bên tai lặng-lẻ khí-bình-yên

âm-dương giao-cấu hoà-tâm-thận

thủy-hoả tương phùng kết-hống-diên

tánh-mạng gom về trong đại-định

công-phu bền chặt chứng thần tiên

Ý

104-Sự gì ý cũng đứng đầu bài

kỳ thật quân-sư của mắt-tai

mắt để rình mò cơn động-tịnh

tai thì tọc-mạch việc trong ngoài

người hay nghịch-trở làm tiên-phật

kẻ luống thuận xây xuống dạ-đài

tà-chánh mà rồi do có một

rán mà ngụ-ý bớ kìa ai

THANH

105-Thanh-nhàn thanh-tịnh gọi là thanh

vô-sự trong mình ấy cũng thanh

cơ-bút ngâm-ngã bèn khử-trước

công-phu điều-tức thiết lưu-thanh

nằm-ngồi bất-động từ nhiên-tịnh

đi-đứng ôn-hoà tức thị-thanh

đã biết con người đầy những trước

công-phu thuần-thực trở nên thanh.

TRƯỚC

106-Tinh cha huyết mẹ trước đường nào

lục-dục thất-tình chứa một bao

trong bị ruột-gan nhồi lả động

ngoài thì tai-mắt hở cho hao.

khí mà bất cập vì tư-lự

thần luống âm-thầm bị ngoại-giao

nhờ phép lưu thanh mà khử-trược

phân-rành ngôi thứ thấp và cao.

KHIẾU

107-Tiên phạm cũng một khiếu mà ra

ở giữa không-trung rất kín mà

lúc ẩn lúc-chường; vô-thức-lệ

khi mờ khi tỏ; khó dò la

cũng thời một mối mà chơn-giả

cũng ở một hang lại chánh tà

tà-chánh; giả-chơn; nhờ đốn-ngộ

ngộ rồi nguồn cội có đâu xa

MA

108-Khí-huyết trong mình sáng tạo ra

ma tình ma-dục nhiều hằng hà

khảo người cho rõ lòng chơn-giả

thử kẻ cho ra mặt chánh-tà

chịu nổi thì gặp tiên gặp phật

thua buồn thì làm quý làm ma

tu-hành nhờ có ma bầu-cũ

không vậy về đâu có tới nhà.

THỞ

109-Mỗi một hơi thì đọc một câu

giữ chừng thác-thực nối hai đầu

ra vô hoà hướn như nhồi nhịp

lên xuống liền đeo thể bắc-cầu

chớ khá ham-mê thành gián-đoạn

đừng cho vọng-niệm hoá lo-rầu

thầy trò liên-tiếp nhờ hơi-thở

trời-đất thông đồng tóm một-xâu

NGÓ

110-Năm phút ngồi im xét nỗi-niềm

rồi gom thần lại giữa hờng-tim

mơ-màng tâm-địa đường say-tĩnh

phương-phất chơn-linh tợ nổi-chìm

chẳng khác mèo ngồi rình bắt chuột

in như người mất của lo tìm

sáng-loà trước mắt vầng trăng tỏ

chiếu thẳng một đường tợ mũi-kim

THUẬN

111-Thuận-nghịch ở ngay nội ý mình

chiều theo tâm-ý một chơn-linh

ruột-gan ưa chuộng đều ngon-ngọt

tai-mắt thường gây sự bất bình

im được ruột-gan người phát-giác

lìa xong tai-mắt được quang-minh

nghịch xây phàm-ý thành chơn-ý

mới rõ đường nào gọi "cá-tình"

NGHỊCH

112-Nhãn là con mắt chớ xem ngoài

nhĩ ấy xin đừng có vãn tai

tỷ giữ hai hơi người giáo-đạo

thiệt cong một mực chớ thày-lay

thân-phàm vóc ảo trau-giồi mãi

ý-mã tâm-viên buộc trói hoài

bất cứ việc chi đều chuyển nghịch

động hay kèm tịnh mới là tài.

SOI-HỒN

113-Một vầng trước mặt rạng ngời-ngời

kỳ-thật ngươn-thần hiện đến nơi

giáng giữa thượng-huyền khai cửa đạo

chiếu vào tâm-địa mở hang-trời

mắt nghiêm chỉ-thị lo kèm tánh

tai lóng im-lìm giữ chặt hơi

mỗi bữa mẹo toàn xin mỗi rọi

được mà bồi-đắp chỗ lưng-vời.

KHỞI-HOẢ

114-Khởi hoả là gạn đục lóng trong

ấy là một phép để đề-phòng

hơi vào cửu-khiếu tan tình dục

điển-nhập tam-quan tắt lửa-lòng

muốn diệt tánh-phàm thường khởi hoả

muốn trừ oan-nghiệt phải cân-phong

công-phu thuần-thục nhờ công-quả

khởi-hoả là gạn đục lóng trong.

TÀ

115-Lòng hay vọng-động ấy tà-ma

tình-dục hùa theo xúm phá nhà

nên nói thời hư thì quý-lộng

bằng hay thần định mới nhờn-hoà

tứ-môn để hở chùng giấy-lát

lục-tặc xông vào bắt chủ-gia

ví biết như tà do như kỹ

thiên-đường địa-ngục nội mình ta.

CHÁNH

116-Sự gì cũng thật bèn là chánh

mình biết mình thì mình tỏ tánh

an-phận thủ thường khí-huyết-hoà

bình-an vô-sự tinh-thần mạnh

không lo không sợ ấy phi phạm

hay nhấn hay nhiều là chí thánh

mỗi bữa công-phu mỗi cải-tà

mùi trần thế sự xin ngừa-lánh

CÔNG-PHU

117-Ngày công quả tối lại công-phu

nhĩ-mục thời trưng cứ vận-trù

mẹo trụ ngộ hành; khai tánh-sáng

dậu hoà; tý hiệp; mở tâm mù

ngồi gìn kim-định; ngồi êm-ái

ngũ giữ ngoạ-thoàn; ngũ khoẻ ru

chớ khá đối đời cùng dục tốc

thường hành bình đẳng gọi là tu.

NHẬP-THẤT

118-Nhập thất là kéo tánh nhập về

nhập về tâm-địa hiệp tam-huê

mắt nghiêm trung-khiếu thấu thần đến

tai ngóng dương-quang phản-thính kê

đi đứng đờng cho tâm-vọng-động

nằm ngồi chớ thả tánh-hôn-mê

thất này vốn thiệt 'huỳnh-kim-thất'

vào đợc mà xem rất chĩnh tề.

MÊ

119-Nửa đời nửa đạo gọi là mê

tiết nghĩa thảo ngay gánh nặng-nề

cực-lạc một bên hằng bỏ trống

tây-phương trước mặt khó mong về

công-phu hốt mớ quen lụi sứt

đạo-lý mơ-màng giới xích phê

tiên-phật biết ham thành lấy đợc

mà lòng nhờn-dục hời ê-hề

GIÁC

120-Phật-giác nghĩa là mở đức tin

từ-nhiên mình tỏ ngộ ên mình

xét rành yếu-lý bày tâm-đạo

thấu tột nguồn-cơn thấy tánh-linh

bất-thức; bất-tri; bèn bất diệt

vô-thình; vô-xú; lại vô-sinh

bao-la thế-giới dường không có

nhắm mắt lim-dim rõ sự-tình

ĐẠO

121-Đạo là nguồn cội của muôn-loài

chung cả đất-trời khắp mở khai

mở cửa độ người qua khổ-hải

khai đàng dắt chúng khỏi trần-ai

người hay đốn-ngộ thì siêu-thoát

kẻ những say-mê bị lạc-loài

ví biết có đời thì có đạo

mà sao phàm-thánh tẻ làm hai.

BÁ-NHỤT

122-Bá-nhựt hôm nay đã đến rồi

bền lòng tu tới bớ trò ơi

một nghe thuyết-pháp đừng lơ-đảng

hai giữ công-phu chớ sứt-lùi

thế-sự nợ đời mau giải-thoát

bút-cơ giáo-lý rán trau-giồi

vấn-vơ tưởng nghĩ xin chừa bỏ

mỗi bữa lên đây cứ tịnh ngồi.

ĐẠO-HẠNH

123-Đạo là gốc mà đức làm đầu

hễ đạo càng cao đức phải sâu

đức dưỡng tinh-thần sanh phật-tử

đạo rèn huệ-mạng sản minh-châu

khí-thần hoà-hiệp chưng huyền-diệu

tánh-mạng song-tu; mới nhiệm-mầu

nên học đạo phải lo chứa đức

tu mà thiếu đức khó bền lâu.

GIẢI-THOÁT

124-giải là giải-thoát cái lòng phàm

phàm ấy sân-si ái với tham

sân-hận vì chưng lòng cố-chấp

si-mê cũng bởi tánh cà-nam

ái-yêu ôm-ấp bao giờ đã

tham muốn cù cưa mấy thưở nhàm

giải được bốn điều thì giải thoát

rồi sau ngộ đạo mới là ham.

VÔ-VI

125-Vô-vi là lấy có làm không

trước mặt bên mình cả thấy không

gom đất gom-trời vào thái-cực

đem tâm đem tánh lại hư-không
đừng màng thế sự trăm phần có
miễn giữ tấm lòng một chữ không
không tốt chỗ không là chí đạo
con người để nữa trở về không

HUYỀN-TẤN

126-Trong mình có một cái hang hơi
hang ấy kỳ-trung thiệt của trời
mở bét từ nhiên dòm thấy-phật
kín mi tức-thị máng theo đời
người hay phản thính thông đồng cả
kẻ biết hồi quang chói rạng ngời
có một cửa này là mối đạo
bất tường yếu quyết thể trò chơi.

SANH

127-Lòng chưa trống; ý bèn sanh

nhớ tưởng cảm thương xúc lạc-hành

con mắt quên gài rù lục-tặc

lổ tai để hở kéo tam-bành

khẩu khai thần-khí đông xa lắc

thiệt động thị-phi tới đồ dành

hà tất bo bo gìn ngũ-giới

nội mình diệt được ấy là hành.

NHẪN-NHỤC

128-Nhẫn-nhục là mình nhịn với mình

nhịn sao đừng động mới là linh

không-mừng không-giận không-phiền-phức

chớ thấy; chớ nghe; chớ bất bình

giữ được đương-như nhờ cố-thủ

muốn đừng sanh-sự rán làm-thinh

ví bằng học-đạo quên rèn nhẫn

muôn luyện ngàn tu cũng dục-tình.

TỪ-BI

129-Lòng hay nhịn-nhục ấy từ bi

trước mặt sau lưng chẳng quản gì

bất-cấu; bất-sanh; bèn bất-diệt

vô-tư; vô-lự; thiệt vô-vi

lổ tai đừng chác lời đàm tiếu

cái miệng nên ngừa chuyện thị-phi

há phải thiên-tu và vạn-luyện

chẳng qua vì một lẽ tin-nghi.

BÈN

130-Học đạo chi hơn một chữ bèn

thĩ-chung bèn-chặt mới làm nên

nằm ngồi đi đứng; đâu là đạo

năm-tháng ngày-đêm chẳng bỏ nền

tiếp-dẫn mỗi thời không dám hờ

công-phu thường bữa mưa đừng quên

vã chẳng thang máy thối nhiều nấc

tay vịn chơn trèo cứ bước lên.

CHUNG

131-Học đạo nhờ nên buổi cuối cùng

cùng là cùng thử với cùng chung

thử là phát-nguyện do thành thật

chung ấy công-phu phải đại-hùng

trước khá trải qua đường khúc mắt

sau rồi lần tới nẻo trung-dung

đừng ham sốt-sắng trong giây-lát

xin chậm mà bền giữ bực trung.

NHẬP-ĐỊNH

132-Cả thả gom vào giữa khiếu-trung

gọi là nhập-định tột hang cùng

trong ngoài kín-mít gìn ba-báu

lặng-lẽ tư-bề thể cấm cung.

CHỮ-TU

BÁT-LIÊN-HOÀN

[1]

133- Chữ tu gấm lại thật êm-ru

lộn-xộn chẳng qua bị quý-trù

kẻ cố tham thoàn cùng nhập định

người chuyên tụng-niệm nói công-phu

càng tu càng dập thêm tâm-tối

càng luyện càng che khuất tánh mù

còn luyện còn tu còn vọng-động

chỗ nào tịnh-định gọi là tu.

[2]

134-Tu-hành nhập định ấy làm đầu

luyện kỹ trúc cơ há kiếm đâu ?

đi-đứng nằm ngồi không dám động

thấy-nghe tưởng nghĩ phải lần thâu

cố-tu hạ-thủ tam-gia-hiệp

tự-yếu thùy-liên tứ-tổ châu

cái tánh của người là thuộc tịnh

tu mà lộn-xộn khó bền-lâu.

[3]

135- lâu năm chầy tháng tính cho nhiều

luyện-luyện; tu-tu thủng-thủng tiêu

tịnh giả vô-vi thần-tịch-chiếu

định nhi bất-động khí lai-triều

luyện-thần phải thủ cơn hườn-luyện

điều-tức cần-chuyên chỗ yếu-điều

sở-dĩ nói tu là nói luyện

có chi tự đắc luôn hiêu-hiêu

[4]

136-Hiêu-hiêu tự-đắc xúm tu hoài

nhập-định công-phu được mấy ai ?

kẻ cố đi non càng dấy-động

ngưòi ham nhập thất luống lầm sai

ưu tư càng chứa sanh oan-nghiệt

nhĩ-mục chưa lìa vương hoạ tai

đừng cố thiên-tu và vạ-luyện

một câu nhập-định huệ-tâm-khai

[5]

137-Khai-khiếu huyền quang gọi trúc cơ

ngưòi nay tu luyện nghĩ bơ-thờ

không tường động tịnh rồi sa-ngã

bất-thức công-phu luống dật-dờ

chữ luyện là êm; êm tợ ngũ

chữ tu là lặng; lặng như tờ

kìa ai tu tịnh mà không-động ?

còn động từ-nhiên đạo mậ-mờ

[6]

138-Mờ-mờ mịt-mịt rất thanh-nhàn

tai-mắt gom về tánh lặng trang

trước mặt quên tình như bảng-lảng

sau lưng lạ cảnh rất mơ-màng

thấy mà không thấy là thanh-tĩnh

nghe thiệt không nghe bởi định an

há phải phùng mang và trợn-dộc

như-như bất-động gọi kim-cang

[7]

139-Can-tỳ phế-thận thấy do-tâm

tâm-tịnh từ nhiên bốn-tánh cầm

khí-túc vì tâm vô-sở-tích

thần-trí nhờ tánh định-nam-châm

nhứt-trần bất nhiễm không màng vội

vạn-sự do không hết sợ lầm

phù-tịnh giả-tịnh kỳ-tánh-giả

tánh-năng hư-tịnh đạo cao thâm.

[8]

140-Thâm trầm đạo-lý tối thâm -u

nhắm mắt tịnh khan ấy đạo mù

tỏ đặng căn-nguyên ngu hoá trí

không tường yếu-quyết; trí thành ngu

ai mê tu-luyện đừng ham-luyện

ai quyết tu-hành chớ vội-tu

rộn-rục phép kia rồi phép nọ

chữ-tu găm lại thật êm-ru.

KHẨU-KHUYẾT

THẬP-LIÊN-HƯỜN

[1]

141-Phải tường đạo-cả chỗ nguồn-cơ

huynh-đệ công-phu mưa chớ-sờn

đã biết thân mình là ảo-mộng

nhưng mà tá giả đặng tu-chơn

ruột-gan dầu trọc nguyên-thần-được

tai-mắt tuy phàm gốc nội-đơn

ngó lại trong mình rày đủ thứ

nên-hư đừng đổ tại căn-dươn

[2]

142-căn-dươn của họ cũng như mình

họ biết linh mình cũng biết linh

bày đặt rộng-tang thần với khí

có chi khách-lạ dục và tình

dục-tình vận-chuyển thành viên-giác

thần-khí ôn-hoà được phát-minh

nói giỏi nghe hay rồi rã đám

nào tường đạo cả vốn vô-hình

[3]

143-Vô-hình mà lại biểu tu-tu

cũng tại mình mang bệnh điếc-mù

con mắt ưa nhìn trên tí-mú

lổ tai hay ngóng chuyện thâm-u

thị-chi bốn-kiến chơn-quân-tử

thính-giả vô-tình đại-trượng-phu

đã sẵn trong mình cơn động-tịnh

tịnh làm tiên-phật; động làm tù

[4]

144-Làm tù làm phật bởi nơi ai ?

giềng-mối tử-sanh tại bảo-đài

thần-khí qui lai hườn-nhứt điểm

đất trời dĩ-thử hoá tam-tài

tam-tài kiếm lại trong con mắt

nhứt-điểm gom về tại lỗ-tai

ví biết hồi quang tròn một lỗ

ngó đâu thờ đó huệ-tâm-khai

[5]

145-Tâm-khai ý-giải nghĩa là gì ?

tức-thị là mình giải hết nghi

mắt nhắm tai ngơ là bác-ái

lưỡi cong miệng ngậm ấy từ-bi

từ-bi khoảnh-khắc chơn-tâm-hiện

bác-ái hoàn-toàn phật-tánh-quy

phật-tánh chơn-tâm cần phải biết

rồi sau luyện tới đạo vô-vi

[6]

146-Vô-vi nhi dịch sử quần-linh

kỳ thiệt mắt tai ở lối mình

gió tổn chưa ngừng tan sạ-nhiệt

sơn-căn còn nổi áng thiên-đình

buông ra thậm-thuột hay ngàn dặm

thâu lại tròn vo tóm một hình

nhỏ lớn đã quen phùng phóng-tính

ai hay cầm được mới quang-minh

147-Quang-minh vốn-thiệt hiệu kim-cang

ngó lại thân-tâm bống nhẹ-nhàng

mắt chẳng cần xem mà thấy rõ

tai không cần lắng cũng nghe-vang

tinh-thần no-đủ tâm minh-mẫn

khí-huyết điều-hoà tánh giác-quang

giấc ngủ miếng ăn rày hết tưởng

ăn cho lấy có; ngủ mơ-màng.

[8]

8-Mơ-màng mộng-giác khách mộng-huyền

chánh-thị ngưng-thần phản-bổn-nguyên

trước mặt trăng thần soi hải-đế

sau lưng gió tổn mát đơn-điền

con người mù-mịt như mù quáng

con ráy lòng-bùng tọt trống-chiêng

chánh-thị thần về và khí núp

công-phu dường ấy chứng thần-tiên.

[9]

149-Thần-tiên hiển-hiện lúc bây-giờ

nào phải ở đâu lưỡng ước-mơ

nước lửa khô queo vì ngóng-ngóng

chảo-lò nguội-ngắt mảng chờ chờ

dầu hao tim lụn hồn phiêu-bạt

khí-tán thần-trì phách ngấn-ngờ
nếu chẳng tìm sư cầu huệ-mạng
ngàn-tu muôn-luyện cũng bơ-vơ.

[10]

150-Bơ-vơ thềm cám kẻ tu đơn
tự-lập tự-tôn nghĩ đáng hờn
mảng cố ham-mê rằng vậy giỏi
ngồi lâu đục-vong miễn là hơn
đói no ấm lạnh lòng không quăn
tê cảng chai khu dạ chẳng sờn
cái thói hiểm nguy rày nói hết
phải tường đạo cả chỗ nguồn cơn.

TAI-MẮT

CỬU-LIÊN-HƯỜN

[1]

151-Đại-đạo đâu xa học-hỏi hoài

khí-thần giản-dị cộng là hai

âm-dương hoà-hợp nơi con mắt

nước-lửa vận-hành tại lỗ-tai

khí tức thời tan tam-nghiệp-chướng

thần-minh chiếu sáng cửu-liên-đài

mỗi người ai lại không tai mắt ?

tai-mắt gom về phật tánh khai.

[2]

152-tai-mắt gom về phật-tánh-khai

thân-tâm thanh-tịnh tỉnh như-lai

tai hoà với mắt sanh chơn-tánh

khí-hiệp cùng thần kết thánh-thai

nửa nháy thông-tri điều trước mắt

một hơi thấu rõ việc bên tai

giá ban bửu-vật gia gia bửu

có của cười ai chẳng biết xài.

[3]

153-Có của cười ai chẳng biết xài

thần là con mắt khí là tai

âm-dương trước mắt đừng sanh-sự

thần-khí trong mình chớ hỏi ai

mắt thủ hồi quang thần-tịch-chiếu

tai nghiệm điều tức khí trung lai

chơn-tâm nhứt-điêm nguyên-ư-thử

thần-khí gom vào chĩnh có hai.

[4]

154-Thần-khí gom vào chĩnh có hai

tai-nghe trung khiếu mắt xem ngoài

ngoài thấu trời-đất nhờ con mắt

trong hiệp tinh-thần dụng lỗ tai

khí-núp; minh-tâm bày đủ khiếu

thần về; kiến-tánh tử linh-đài

đạo-màu yếu-quyết nhờ thần khí

kiếm bắc tìm nam luồng động hoài

[5]

155-Kiểm bắc tìm nam luồng động-hoài

phật-trời ngay trước mắt bên tai

khí-thần biết nhóm tâm quy-nhứt

tai-mắt chưa-là đạo chẻ hai

thần vốn linh-quang về thượng giới

khí theo huyết-nhục xuống tuyền-đài

khí kêu là mạng; thần là tánh

tánh-mạng song-tu rán bớ ai .

[6]

156-Tánh mạng song tu rán bớ ai

tu gì tai mắt động hoài-hoài

ngưng-thần phải chọn dương-thần-nội

tự-khí đừng gom cốc khí ngoài

nội-ngoại quy-trung còn có một

âm-dương giao-cấu phải là hai

dương-cô âm-độc sanh tà-quái

diên-hống đồng cân hiệp bảo-đài.

[7]

157-Diên-hống đồng-cân hiệp bảo-đài

tai ngơ mắt-nhắm huệ-tâm-khai

đề-hồ tâm-nội nguyên-nguyên-nhuận

cam-lộ hầu-trung đượm-đượm hoài

bạch-ngọc xỉ-biên bày xá-lợi

hồng-liên thiết-thượng hiện như-lai

thiên-cơ có sẵn trong tai mắt

chí-huyết tu-hành ngộ chẳng sai

[8]

158-Chí-quyết tu-hành ngộ chẳng sai

đừng ham tu-luyện dạng bề ngoài

ngoài rèn xá-lợi che ngang-mắt

trong tụng huỳnh-đình đậy mắt-tai

nhãn thị chủ tâm gìn cửa tổn

lưỡng quang chủ-tể thủ-cung-đoài

nhơn-năng nhứt-dạ thường thường tịnh

thức-tỉnh cùng không chĩnh một vại.

[9]

159-Thức-tỉnh cùng không chĩnh một vại

cỏi phàm ngộ đạo nội nay mai

thần-tiên; yêu-quỷ vì tai mắt

giải-thoát; luân-hồi tại mắt-tai

phép-tắc tinh-thông nào phải giới

dục-tình trị được mới là tài

hạ mình ngộ lại ngay thần-khí

đại-đạo đâu xa học-hỏi hoài.

MINH-SƯ

BÁT-LIÊN-HUỜN

160-Nghe ai rồi cũng phải nghe mình

kinh ở trong lòng mới thiệt kinh

đã biết tai nghe và mắt thấy

song nhờ ánh sáng với tâm-linh

tâm-linh hiệu chữ tâm vô-tự

tánh-sáng là thầy hiệu đức-tin

nhứt khiếu huyền-quang thông vạn-pháp

thiên-kinh vạn-quyện nhứt thời-linh

[2]

161-Thiên-kinh vạn-quyện nhứt-thời-linh

kỳ-thiệt minh-sư ở giữa mình

đi-đứng nằm-ngồi toan khắng-khít

mới chiều trưa tối rán đình-ninh

ở đâu lối miệng thường nghe nói

ngó lại sau lưng chẳng thấy hình

đạo bất khả tu du-ly-giả

bất-ngôn chỉ-giáo mới nên tin

[3]

162-Bất-ngôn chỉ giáo mới nên tin

khẩu-khuyết nguyên-do ở giữa mình

lặng-lẻ trong-lòng nghe thuyết-pháp

im-lìm trước mắt thấy oai-linh

công-phu chính chắn tìm chơn-ly

hạ-thủ nghiêm-trang rõ sự-tình

đọc sách chất chõng gom chất đồng

không bằng một chữ hiệu tâm-kinh.

[4]

163-Không bằng một chữ hiệu tâm kinh

một chữ tâm kinh quét sạch tình

không đọc không xem thừa ứng-hiện

khỏi nghe khỏi thấy tự nhiên linh

tánh là tánh phật nằm trong trí

tâm thiệt tâm kinh ở giữa mình

lặng-lẻ trong lòng ngồi nhớ lại

ngó ngay chỗ nhớ sẽ quang-minh

[5]

164- Ngó ngay chỗ nhớ sẽ quang-minh

kỳ-thiệt khiếu-trung ở giữa mình

người trí người ngu đồng tự giác

kẻ cao kẻ thấp cọng trung-bình

sáng lòng hết chấp theo văn-tự

tỏ-tánh càng xa lối hữu-hình

ngộ đặng minh-su vào cực-điểm

đừng lo trời phật chẳng hoan-nghinh.

[6]

165-Đừng lo trời phật chẳng hoan-nghinh

mình có minh-sư tiếp dẫn mình

ban tối chơn-truyền trong yếu-yếu

ban ngày ứng-hiện giữa minh-minh

lục-căn thanh-tĩnh hoà ba báu

nhứt-niệm năm yên diệt bảy tình

xưa nói không lòng và đặc bụng

tỏ rồi nguồn cội hết nghi-tin

[7]

166-Tỏ rồi nguồn-cội hết nghi-tin

hể hết nghi-tin hết dục-tình

con mắt là thần; khiêu đuốc-huệ

lổ tai la khí; mở chơn-linh

chơn-linh mở đặng thần hoan-hỷ

đuốc-huệ khêu rồi phật chứng-minh

hỏi bạn tu-hành đừng dục-vọng

bền lòng chặt dạ thủ trung-bình

[8]

167-Bền lòng chặt dạ thủ trung-bình

cam-lộ rưới lòng mát tánh linh

mắt đứng tai ngơ; đừng dục tốc

lưỡi cong miệng ngậm rán làm thình

ngoài không giao-thiếp cùng tai-mắt

trong giữ vuông-tròn với đức-tin

đã biết nên nghe thầy thuyết-pháp

nghe ai rồi cũng phải nghe mình.

HUỆ-MẠNG

THẤT-LIÊN-HUỜN

[1]

168-Ung-vô sở trụ; sanh kỳ tâm

tự-lập tự-tôn đố khởi lằm

vạn-quyện thiên-kinh mò thuộc rốc

một lời khẩu khuyết biết đâu tầm

'tánh do tự ngộ' là vô-thượng

'mạng giả sư truyền' ấy thậm thâm

vô thượng thậm-thâm gồm tánh mạng

hay gì dương-độc lại cô-âm.

[2]

169-âm-dương tánh mạng ở trong mình

phải biết ơn thầy chỗ phát-minh

gần mực thì đen; không khởi nhiễm

gần đèn thì sáng; tự nhiên-linh

tâm-tâm giác-ngộ; khai huyền-khiếu

thánh-thánh chơn-truyền; mở đức-tin

tánh-mạng song-tu đấng bỉ ngạn

đừng lo độc chiếc uống công tình

[3]

170-Tình non-nước nghĩa thầy-trò

học đạo cho mình; phải biết lo

chớ tiếc dặm ngàn; ngỡ ngần đọi

đừng ham nhắm mắt; xúm nhau mò

ăn không thấy lớn; vô-thường viếng

ngũ chữa tàn canh; bóng ác lò

tha-tự tri-nguyên; nguồn huệ-mạng

bái-cầu sư-tổ chỉ giùm cho

[4]

171-Cho hay đạo cả tự mình tu

chẳng khác đi đêm gặp bọn mù

đã biết non-thân bèn tự-độ

phải nhờ khẩu khuyết dẫn công-phu

ngươn-thần chớ khá lìa ngươn-khi

cái trí thường hay cập cái ngu

há để một cây làm đặng núi

âm-dương đầy-đủ nhảy ngoài-lu.

[5]

172-Lu bù giáo-ly giục người kêu

kinh-sách năm pho họ gọi nhiều

tánh mới lò mò mong phát-huệ

mạng đầy ngũ-uẩn vội cầu-siêu

bên tai; trước mắt; thềm quan-cổ

khuất mặt; sau lưng; dám đánh liều

cái thứ tu-hành mà tự đắc

hỏi coi thành phật được bao nhiêu

[6]

173-Nhiêu-dung tức-thị giải lòng mê

mê thấy mê nghe rất bộn bề

**ỷ-lại thần-quyền ham tín-nguỡng
đeo theo giáo-pháp giải khen chê
tu-côi; tu quạnh; thêm tà mị
bày-đặt bày điều; chính gớm ghê
những dạng bề ngoài là giả-dối
tây-phương trước mắt khó trông về.**

[7]

**174-Về quê phải học định nam-châm
không học làm sao tránh khỏi lầm ?
đã biết thần-hồn là bốn-tánh
nhưng mà phách vía thuộc về âm
vía-hồn tương-hiệp từ nhiên-ngộ
tánh-mạng song-tu thấu lý tầm
tất-yếu cầu sư truyền huệ-mạng
ưng-vô sở trụ; sanh kỳ-tâm.**

CÔNG-PHU

VÔ-BỊNH

175-Thuốc nào hay cho bằng linh-dược

há phải thỉnh mời ông biến-thước ?

vô-bịnh cùng không chính tại mình

nội trong hai lẽ thanh và trược

NGŨ-LIÊN-HƯỜN

[1]

176-Vô-bịnh mới là đáng mặt tu

tu gì thầy thuốc viếng lu-bù

tinh-thần muốn được thường tin-tấn

khí-huyết phải toan vận mạng trừ

thấu chỗ yếu-điều hơn nhập thất

không tường khẩu khuyết uống công-phu

một lần phát nguyện trăm lần khó

đừng học rờ voi thể bợn mù

[2]

177-Mù-mịt phật-trời chẳng biết đâu

cứ do tâm-địa chớ tha-cầu

trong mình có sẵn bầu linh-duyệt

ngoài ngõ đừng ham phép nhiệm-mầu

an-phận thủ thường trừ bệnh-hoạn

thỉ-chung như-nhứt việc lo-rầu

điều-hoà khí-huyết xin cần-cấp

lục-dục thất-tình phải rán-thâu

[3]

178-thâu-thần đem lại nhập hàng đơn

hơi-thở ra-vô nhẹ tợ-đòn

chớ khá giựt mình chơn-khí kém

đừng cho hoảng-hốt hậu-thiên-hườn

ngoài kèm tai-mắt tròn duyên-phận

trong dứt ưu-tư tuyệt giận-hờn

cái thuyết hạ-mình là thượng-phẩm

người hay tự-liệu khỏi mang-ơn

[4]

179-Ơn thầy nghĩa bạn cực cho lòng

cái tánh chao hoài mấy thửơ trông

ngoài nhảm oai-nghi coi đúng-đắn

trong thì tình-dục cột lòng thòng

tai nghe tiếng trái đà nghi-ky

mắt thấy chi gay đã phậ-phòng

phậ dạy hồi-quang là khước-bệnh

bị người hồng-hạnh luyện không xong

[5]

180-Xong-xay gì gọi trí nói ngu

càng tu càng bịnh dập lu-bù

nhức đầu đau-bụng rên như sấm

coi mạch chạy thầy hại tổn-xu
sợ chết hoảng hồn lo bổ-dưỡng
quên mình non nớt thiếu công-phu
hỏi người chí-quyết rằng tu-luyện
vô-bệnh mới là đáng mặt tu.

MA-VƯƠNG

181- Ma-vương kỳ thiệt ở trong mình
ẩn-núp chung-quanh đám đục-tình
ví chẳng nhiều phen nhờ bảo-cử
ngàn tu muôn luyện để gì linh

TỨ-LIÊN-HƯỜN

[1]

182-Hỏi người chí quyết đến tây-phương
đường-đạo thẳng-băng có một đường
nhắm trước định-tâm và định-tánh
quên sau ai mến với ai thương

mắt nghiêm chẳng ngó điều phi-nghĩa

tai tránh đừng nghe tiếng mị-thường

cứ việc lui đầu đi rết tới

mới tường phương-pháp chế ma-vương

[2]

183-Ma-vương chánh-hiệu thiết tam-bành

tai mắt; miệng là cửa tử-sanh

đóng lại êm-ru đường nước đứng

mở ra chạy mất cả duyên lành

ai hay kín-mít ngừa oan-nghiệt

kẻ thả luồng tuông bị đổ-dành

phải biết tây-phương đường hiểm-trở

nếu không trì chí uổng tu-hành

[3]

184-Tu-hành phải rán giữ chùng ma

chế được ma-vương để tới nhà

lặng-lẽ bên tai đừng ngó lại

im-lìm trước mắt chớ lo ra

ngoài hơi gươm huệ toan trừ giặc

trong niệm tâm kinh cốt đuổi tà

dầu gập non cao cùng biển-thẳm

bền lòng chặt dạ cứ đi qua

[4]

185-Đi qua cho khỏi mới phi-thường

khỏi bị ma-vương xúm nhiễu-nhương

cảnh khổ bai nhiêu vui với cảnh

đường dài cứ việc rán trâu đường

chữ nghi cắt đứt không ràng buộc

chữ sợ quên rồi hết vấn-vương

hãy rán lóng nghe thầy nói rõ

hỏi người chí-quyết đến tây-phương

TU-CHO-MÌNH

186-Tu sao mà lại tu cho ai

bỏ đạo ở trong lượm đạo ngoài

ví biết vô-sanh thì bất-diệt

chi hơn cửa đóng với then gài

NGŨ-LIÊN-HƯỜN

[1]

187-Học cho mình tu cũng cho mình

đạo ở giữa mình ấy đạo linh

tà-chánh từ-nhiên do nhữ kỹ

giác-mê há phải kiếm trong kinh

thờ trời há để lòng dua-mị

tu-phật đừng lờn thói kính tin

cung-kính không bằng hay phụng mạng

người hay tự-lực mới quang-minh.

[2]

188-Quang-minh gốc ở tại trong tâm

thánh được thanh-nhàn là cực-lạc

tâm hay phá ám ấy quan-âm

tai nghiệm điều-tứ là vô-thượng

mắt giữ hồi-quang thiệt thậm-thâm

cửa đóng then gài gìn mối đạo

công-phu mình biết đạo mình cầm.

[3]

189-Mình cầm tâm được nữa mình nhờ

hơi sức nào lo chuyện bá-vơ

chớ khá ham-mê mừng núp bóng

rồi sau tỉnh-ngộ chịu lu-lờ

tu là tự biết đâu là đạo ?

đạo phải cần tu chẳng phải thờ

kỳ thật nhân-thân là tự-độ

hồi quang phản chiếu thấy thiên-cơ.

[4]

190-Thiên-cơ có sẵn để cho dò

vì bởi người tu chữa dứt lo

chẳng xét phạt mình trong lần đục

để lo thiên-hạ đối và no.

chữ tu ngoài miệng la rùm-ỏi

ông phạt trong tâm bỏ tối mò

cười kẻ cho rằng mình ngộ đạo

mà nhè bỏ đạo nghĩ buồn xo.

[5]

191-Buồn xo cho kẻ tướng đầu linh

đạo nắm trong tay chẳng biết gìn

chỉnh giới khoe tài tranh giáo-lý

không hay đóng cửa tụng huỳnh đình

cái câu vô-sự là tinh-tấn

còn thuyết làm thính ấy pháp-minh

hỏi bạn tu-hành xin nhớ lại

học cho mình tu cũng cho mình

TỨ-THOÀN

192-Nằm mà không ngủ; ngủ mơ-màng

ngồi dậy thì dòm dưới đáy hang

đi tới đi lui nghiệm thác-thực

đứng như đứng bóng gọi tham-thoàn

TỨ-LIÊN-HƯỜN

[1]

193-Tu-hành phải rõ chỗ tham-thoàn

đi đứng; nằm ngồi;tánh lặng-trang

trưa-tối vận-trù; thần-nhập-thất

mơ chiều thâm-liếm; khí vào hang

thần hay phản-bổn giữa tư-lự

khí-dưỡng hạo nhiên tránh rộn-ràng

giả điếc giả ngu kèm động-tĩnh

bền lòng chặt-dạ bước lên đàng.

[2]

194-đàng đạo là đàng ở giữa tâm

tâm hay thanh-tĩnh tánh hay cầm

làm thình tức thị là vô-thượng

vô-sự từ-nhiên ấy thậm-thâm

tai lóng đơn-điền cần thủ-nhút

mắt-nghiêm trung-khiếu định nam-châm

một-niềm ngay-thật sau như trước

đạo tại thân-trung thiệt khỏi lằm

[3]

195-Tâm kiếm tư-bề nhắm uống công

giữ sao tâm tánh vẫn cân-đồng

ở đời tráo trở trăm phần có

học đạo trau-giồi một chữ không

ai giỏi tranh-đua long hổ-hội

mình lo phụng-duỡng chủ-nhơn-ông

như thuyền vượt biển om lèo-lái

vững bụng an-lòng vượt cõi đông

[4]

196-Đông tây nam bắc chẳng nên màng

cứ giữ tâm-trung một chữ an

đừng sợ đừng sợ đừng nghi là dũng-mãnh

không lo không lự ấy thanh-nhàn

niêu-dung có thưở trừ tam-nghiệp

nhẫn-nhục phòng khi hoá ngũ-quan

chớ-ý công dài cùng đạo tốt

tu-hành phải rõ chỗ tham-thoàn

TOẠ-THOÀN

197-Tý ở cung ly giữ định-an

ngộ về cung-khảm giữ tâm-nhàn

mẹo lo vận-động làm công-quả

dậu chực Tôn-sư giảng mở-đàng

NGŨ-LIÊN-HUỜN

[1]

198-Công-phu yếu-quyết tại nơi ngòi

như thể tiểu đồng chụm nước sôi

cảng tréo kiết-già kèm nhị-khí

tay nghiêm tam-muội giữ ba-ngôi

tai nghe trung-khiếu hoà tâm-thận

mắt ngắm huyền-quang kín miệng môi

sau trước im-lìm như chết giả

biết đâu rằng nữa biết đâ thôi.

[2]

199-biết đâu rằng nữa biết đâ thôi

muốn biết nữa thôi rán tinh-ngồi

ngồi lọc cái thanh mà tự-giác

ngồi xem chỗ khuyết đặng vun-bồi

đừng cho tình dục quen lừng lẫy

chớ để oan-gia kéo dập-dồi

ai giỏi ngồi lâu thì hiệu-nghiệm

ví bằng dục-tốc đạo suy-đồi

[3]

200-Ví bằng dục-tốc đạo suy-đồi

cái phép toạ-thoàn khó lắm ôi

tánh vẫn lao-chao thần vẫn-loạn

tâm còn vọng động quả còn nhồi

ngồi mà vọng-động; ngồi thêm mới

tịnh luống lao-chao; tịnh chẳng rời

năm-tối ngồi hoài; ngồi tới chết

chết rồi hiển-hích hưởng chè xôi.

[4]

201-Chết rồi hiển-hích hưởng chè xôi

cười kẻ bôn-chôn đục tốc ngồi

chớ ý pháp tài xua tín ngưỡng

phải tường động-tĩnh; cốt trau-giời

ngồi cân điều-tức; ngồi không mỗi

tĩnh-dưỡng tinh-thần; tĩnh chẳng thôi

tý-ngọ khác nào như mẹo-dậu

tường chi day-trở một đôi hồi.

[5]

202-Tường chi day-trở một đôi-hồi

ngưng vậy tịnh ngồi mãi mãi thôi

giữ tánh nghiêm-trang chờ hiệu nghiệm

cầm tâm thanh-tĩnh để vun-bồi

đừng cho lục-tặc hòa sanh-sự

chớ để tam bành xúm cạy môi

học đạo trọn gìn cho chi-đạo

công-phu yếu-quyết tại nơi ngồi.

NGOẠ-THOÀN

203-Cái ngũ; cái nghỉ; hai cái khác

ngũ thì mê; nghỉ thì giác

nên chi gọi nằm là nằm thoàn

hồn-vía không lìa ra khỏi xác

NGŨ-LIÊN-HƯỜN

[1]

204-Khó nhứt nghề tu; ấy ngoạ-thoàn

vừa nằm thì thấy đã mê mang

hồn lìa cảnh-ngoại gây điềm mộng

ma hảm cung-thần lấp cửa-hang

thêm-thiếp giấc nồng đầu tợ chết

Ồ ồ hơi thở ngáy nghe vang

chùng nào bóng ác ba sào chống

mở mắt mới hay ngủ sảng-hoàng.

[2]

205-Hoàn-hồn vừa đến phải ân-cần

ma quỷ rình kè hám lấy thân

tứ-tướng ngăn-ngừa thâu gấp-gấp

tam-quan sửa-soạn đóng lần-lần

tai ngơ mắt quáng lo kèm tánh

miệng ngậm lưỡi cong cốt giữ thần

nên nói có nghĩ không có ngữ

ngươi không đốn-ngộ tại căn-phần.

[3]

Phần nào cũng phải cố quan-tâm

thức-ngũ đồng nhau; khỏi phải lằm

thức với thức-thần là đoạ-lạc

ngủ mà ngủ phép mới cao-thâm
đơn-điền giữ chặt đùng cho hở
thần-phủ sáng soi chớ bỏ thềm
thanh-tịnh cũng nhờ trong giấc-ngủ
dương cùng âm luyện khí thuần âm.

[4]

207-Âm-dương hoà-hiệp lúc dương nồng
thêm-thiếp chuyện trò với chủ-ông
đóng cửa tụng-kinh châu tứ-thánh
xử rềm nhập-thất hội năm-rồng
ngươn-thần cầm được tường tam-giác
ma ngủ trừ rồi đủ lục-thông
đừng giới ban ngày ngồi cú-sự
dầu tu ngàn kiếp cũng như không.

[5]

208-Không rõ thiệt hơn xúm luyện càn

đáo đầu ngã-ngón gắm lang-bang
ngồi mà dục-vọng ngồi thêm-mỗi
ngủ chẳng mê-mang ngủ mới nhàn

hiếm kẻ ham ngồi; ngồi kịch-liệt

ít người biết ngủ; ngủ mơ-màng

hỏi ai mộ đạo nghe cho rõ

khó nhứt nghề tu ấy ngoạ-thoàn

THẤT-NHỤT

209-Mở đạo hôm nay được bảy ngày

thiên-cơ chiếu-giáng một đường ngay.

ai rằng tâm-đạo gia-tâm lấy

trong một trăm ngày thấy dở-hay

NGŨ-LIÊN-HƯỜN

210-Bảy bữa êm-ru chẳng động-tình

ấy là thất-nhục bế-dương-tinh

khi vào cửu-khiếu; người tinh-tấn
thần-nhập tâm-điền; đạo phát-minh
trước phải lọc-lừa; an bốn-tánh
sau rồi đỉnh-đạt; hiệp chơn-linh
thất-đầu cầm được tâm không loạn
bá-nhật về sau để giữ mình

[2]

211-Để giữ mình trong lúc khởi đoan
công-phu hiệu nghiệm thấy ràng-ràng
dở hay liệu với tâm vô-động
cao-thấp dò cùng tánh giác-quang
ở trọn trong vòng còn bảo-đảm
bước ra ngoài ngõ tự hoang-mang
mỗi người mỗi biết công-phu lấy
cất kín mà tu kéo lở làng.

[3]

212-Kẻo lở làng chẳng biết hỏi ai

qua rồi thất nhựt pháp-môn gài

mỗi người tự-lực; xin liền bỏ

mỗi người tự-lực; xin liền bỏ

mỗi bực trau-giời rán mở-khai

cơ bút phân trần trong mỗi bữa

công-phu sắp đặt ở tư bài

thiên-la địa võng rào trên dưới

hể hử một giây đạo lọt ngoài

[4]

213-Đạo lọt ngoài ma quỷ nhập trong

công-phu gián-đoạn cực cho lòng

ngồi lâu thêm mỗi sanh làm biếng

học thét thêm nhàm nhắm chẳng xong

nỗi sợ ma-vương hờm lối ngộ

lớp lo ma ngũ bó bên phòng

hỏi người phát nguyện mừng năm nọ

chăm hãm ngồi yên ở giữa vòng.

[5]

214-Ở giữa vòng thì tỏ tánh linh

có thầy có bạn độ cho mình

đông-tây-nam-bắc nghiêm phòng thủ

thượng-hạ trung-ương; nhật giữ-gìn

phật-phật; ma-ma; quanh-quẩn động

tà tà chánh chánh; xúm nhau rình

ngày nay thất-nhứt đà vui mãi

bảy bữa êm ru chẳng động-tình

DẬU-THOÀN

215-Cu hội một nền rước chủ ông

lóng nghe thuyết-pháp luyện tâm đồng

công-phu cao-thấp tùy mình biết

biết thừa đạo màu tột chỗ không

TỨ-LIÊN-HOÀN

[1]

216-Dậu-thoàn lặng-lẻ tợ như tờ

trăm mối bên mình chớ vẩn-vơ

cu hội chung nền cầu giáo-chủ

hiệp đồng một ý mở thiên-cơ

nhiệm-mầu chính thật trong đôi lát

biển-động nội trong có một giờ

cốt-cách ngồi như miêu bộ thử

thuận bươm vũng lái chạy vô-bờ.

[2]

217-Bờ đạo mệnh-mông ở biệt mù

phải bền chí cả rán công-phu

một ngày một tới nghiệm bên đạo

một phút một giờ níu chặt tu

tánh cạy khí thần khai nẻo sáng

tâm nhờ thuyết-pháp mở đường ngu

giờ linh kỳ thiết trong giờ dậu

biết lẽ dinh hư để vận-trù [3]

218-Trù nghĩ trong lòng tốt chỗ không

nhờ không mới thấy được tâm-đồng

không hay không biết mà tinh-tấn

không đậm không phai lại mặn-nồng

lén núp mà chờ chơn-nhứt-khí

rình xem cho biết chủ-nhơn-ông

công-phu yếu-quyết trong giờ-dậu

rủi trể một thời rất uống công

[4]

219-Công trình phát-nguyện chớ nghi-ngờ

khám-phá cho tường chỗ bí-cơ

đuốc-huệ rán khêu thường sáng sáng

tâm-đăng đừng để luống lu-lờ

trong nghiêm lư-đảnh; không xao-động

ngoài thủ mắt tai; khỏi phỉnh-phờ

đã biết tứ thời đều lặng-lẻ

dậu thoàn lặng-lẽ tợ như tờ.

TÝ-THOÀN

220- Tý bất tại dạ-bán

mà từ khuya tới sáng

thời ấy để ngồi thoàn

đừng ngủ mê bớ bạn

NGŨ-LIÊN-HUỜN

[1]

221-Muôn phép về chung nội tý thoàn

thời này chính thức hiệp linh-quang

cướp quyền tạo hoá xin can-đảm

trộm máy thiên-cơ phải vững-vàng

ngồi thủ bộ ngồi; ngồi cứng ngắt

ngủ kèm giấc ngủ; ngủ mơ-màng

đơn-điền khoá chặt nghiêm lư-đánh

tánh-mạng quy về cả thấy an

[2]

222-An giấc đêm khuya mặc sức tìm

tìm cho rõ biết chỗ xông-rim

tai râu con ráy im-lìm thủ

mắt kéo con người đứng sững nghiêm

một mảy lông thưa không động-địa

nửa mày vọng-khởi cũng nằm-im

trót nhờ thanh-tịnh trong giờ tý

mà rõ dinh-hư các nỗi niềm.

[3]

223-Niềm nờ chĩnh theo với dạng ngoài

tu về nội cảnh gắm không ai

tối đeo ma ngũ kèm bên mắt

ngày cột thức thần bện lối tai.

tụ-khí ngưng-thần chưa biết cách

đi non nhập-thất giới kheo tài

nào tường phù-lục cùng phù-tiểu

bất quá tu càn thị lấy oai.

[4]

224-Oai-phong lẫm-liệt lúc ban ngày

tối ngũ chĩnh-chồng thể đũa say

giỏi rán làm hay hơn nói giỏi

hay gì nói giỏi chẳng làm hay

phải kèm động-tĩnh mà vào cửa

chớ loạn tâm-thần khó xuống tay

gắm lại tứ thời tuy chánh kiến

nhưng mà giờ tý mới tu ngay.

[5]

225-Ngay giữa tâm-trung có một đàng

là đàng thanh-tĩnh đặng bình an

một mình tưởng gắm không lằm-lạc

trăm mối quy nguyên thấy rõ-ràng

ngồi vẫn như nằm là tự-tại

ngủ mà như thức mới thanh-nhàn

kìa ai muốn hiểu rành muôn phép

muôn phép vô chung nội tý toàn.

MỆO-THOÀN

226-Lao-động từ mơi dĩ chí trưa

mà lòng chao động khó ngăn-ngừa

cái thân tuy động lòng không động

quấy phải kiên-tâm cứ lọc-lừa

NGŨ-LIÊN-HUỜN

[1]

227-Chữ tịnh nằm ngay ở giữa tâm

động mà dĩ-tĩnh mới thâm-trầm

tánh dầu nóng-nảy còn tâm-nguội

thần rủi buồng-lung có khí cầm

đi đứng nghiêm tai vô-thế-sự

nằm ngồi giữ-mắt định-nam-châm

chiếc thuyền vững sóng nhờ tay lái

xét cạn nguồn cơn khỏi sợ lằm.

[2]

228-Khỏi sợ lằm ai cảm dỗ mà

cửa tâm đóng chặt sợ gì ma ?

mắt không thềm ngó; ngươn thần nhóm

tai chẳng thềm nghe; sắc khí hoà

gặp lúc xôn-xao đừng thối chí

đương hồi bình-tĩnh chớ lo ra

dữ lành chĩnh tại tâm mình tạo

kết cuộc có chi gọi chánh tà ?

[3]

229-Gọi chánh tà tại miệng thị-phi

tránh sao cho khỏi chữ thiên-vì

lòng ngay đặc ý về quy-tắc

tánh thật đưa về tánh tự tri

lòng chẳng tối-mê là tối thượng.

tánh mà vô-sự thật vô-vi

trong mình có sẵn toà tam-pháp

mình biết xử mình giải hết nghi.

[4]

230-Giải hết nghi rồi mới biết linh

nên-hư kết cuộc tại nơi mình

đừng lo chuyện họ gây oan-trái
chớ quăn việc ai gánh bất bình
an-phận thủ thường là bậc nhứt
thanh-nhàn thông thả ấy quang-minh
tu-hành bất-thức đường chơn-giả
vì bởi cái tâm luống vị tình

[5]

231-Luống vị-tình khó chẳng khí-âm
dương-suy âm-thạnh đạo trầm-trầm
muốn vào đại-động tìm thanh-tịnh
phải diệt tiểu tâm tránh lỗi-lầm
Mặc mặc mặc là phương tri giác
Nhiều nhiều nhiều ấ bực cao thâm.
kìa ai muốn biết đâu rằng tịnh
chữ tịnh nằm ngay ở giữa tâm.

NGỌ-THOÀN

232-Giờ ngộ từ trưa dĩ-chí chiều

ra vào thông thả bộ tiêu-diêu

thân tuy lao động lòng không động

đối cảnh dường như cảnh quạnh-hiu

[1]

233-Công-phu giờ ngộ rất cam go

một rủi một may phải rán dò

may được minh-tâm thành chánh quả

rủi thì thất đức chết ra tro

mình dầu phải quấy phần mình biết

họ chác dữ lành mặc họ lo

đạo cả nguyên nhân là tuyệt-đối

đa tâm đa-sự giỏi làm trò.

[2]

234-Trò đòi hiểm kẻ giỏi ham-mê

tý-ngộ day quanh chẳng khác nghề
ngoài mặt oai-nghiêm ngời một đống
trong lòng tán loạn tính trăm bề
tai nghe mắt thấy hằng kinh động
nay tới mai lui luống não-nề
học-hỏi cho nhiều thêm đặc chí
nào tường tự-giác để làm đề

[3]

235-Đề quang nhớ giữ khí trung-bình
tai-mắt thâu về tỏ tánh-linh
điều tức nên ngừa cơn bất cập
ngưng-thần phải biết chỗ tinh-minh
nghe đâu bỏ đó không sanh chuyện
thấy nọ quên kia chẳng động tình
chữ tịnh là nguồn trong đại-đạo
thấy xa nghe rộng tự ên mình

[4]

236-Mình xét phận mình ấy mới hay

trót nhờ thanh-tĩnh đạo-tâm bày

một lời một nói do phần phải

khi đứng khi ngồi giữ lễ ngay

chí kẻ trượng phu thường thức tánh

đạo người quân-tử chẳng chau mày

thân tuy lao-động thần không-động

rốt cuộc chỉ tồn một sự may.

[5]

237-May kề với rủi chớ so đo

há đợi chờ ai phải dạn dò ?

không sức vầy-vùng không khỏi vấp

tự mình đốn ngộ tự mình lo

đứng không đúng sống đừng vơ-vẩn

làm việc làm tinh chớ chuyện trò

trọn đủ tứ thời tuy chẳng hờ

công-phu giờ ngộ rất cam go.

VÀO-ĐẠO

238-Dạo ở đâu ? vào ngã nào ?

đạo sao thấp đạo sao cao ?

sao rằng chánh đạo; sao tà đạo ?

thấu-đáo nguồn-cơn mới biết vào

NGŨ-LIÊN-HƯỜN

[1]

239-Vào đạo nghĩa là đạo nhập-tâm

đạo vào tâm-địa khỏi sai-lầm

nằm ngồi một mực cân điều-tức

đi-đứng tứ thời giữ định châm

trưa-tối coi chừng cơn động-tịnh

mới chiều phù-hiệp lẽ dương-âm

công-phu gắng chí cho thuần thực

mới biết phép thâm với phép cầm.

[2]

240-Cầm-thâu chẳng phải việc tầm-thường

mượn khí thuần-âm bổ khí dương

âm-thuộc về hơi; hơi ký túc

dương ăn về mắt; mắt-quy-chương

ngó sao đứng sững gom ba-báu

thờ được tròn vo giáp một đường

cửu-khiếu tam-quan đều mở ráo

công-phu dường ấy mới tâm-đương

[3]

241-Đương lúc công-phu phải giữ-gìn

giữ chừng dây phép cột thần-linh

thần mà chạy mất vì xao-lãng

khí cũng tản theo bởi dục-tình

trước đứng con người kèm mặc-mặc

sau cầm hơi thở dưỡng bình-bình

thở đâu đó hăng đi cặp

sau-trước vòng quanh chạy cả mình

[4]

242-Mình ngồi đâu đó phải đàng-hoàng

rồi mới thân-thần sửa định-an

mắt đứng sững tròn dường hoảng-hốt

tai nghe lắng-lặng thể mơ-màng

hoả-hầu qua lại thêm đầm ấm

hơi thở xuống lên rất nhẹ-nhàng.

lư-đánh nghiêm trên chờ nấu-đốt

mỗi thời luyện-kỹ sẽ hân-hoan

[5]

243-Hoan-hỉ công-phu thấu lý tầm

chỉnh nhờ một phép định nam-châm

cái tâm chơn-thật thần mau sáng

cái tánh trong khe đạo dễ cầm

ngày học bút-cơ tìm bí-quyết

đêm nghiêm khẩu-khuyết vạch cao-thâm

tu-hành phải biết đường vào đạo

vào đạo nghĩa là đạo nhập-tâm.

THỦ-NHỨT

244-Trong mình có một cái hang "không "

thâu hết vào hang cả thủy đồng

nên nói "tri-nhứt vạn sự tất "

Ưng vô sở-trụ sanh kỳ tâm.

TỨ-LIÊN-HUỜN

[1]

245-Một là một khiếu ở ngay mình

biết đặng khiếu này vạn-sự linh

thần-khí quy-lai; người đổng-mảnh

thấy nghe đem lại; tánh quang-minh

nằm-ngồi giữ-chặt ôm ràng-rịt

đi-đứng không lìa nhớ khỉnh-tin

có một cửa này là " cửa-phép "

kêu bằng vào đạo; đạo quang-nghinh.

[2]

246-Đạo hoan-nghinh đem lại hư-không

mới biết công-phu chỗ mặ-nồng

ngoài-mượn âm-dương hoà động-tĩnh

trong điều thở ngó chạy lưu-thông

tai nghiệm điều-tức ra vào đúng

mắt giữ định-nam thượng-hạ-đồng

thăng-giáng vãng-hườn ngừa gián-đoạn

giữ chừng dây phép tới thành công.

[3]

247-Tới thành công giữ chặt hoài-hoài

trung-khiếu bao-giờ cũng chẳng-sai

miệng-ngậm lưỡi cong đừng tọc-mạch

ăn ngay ở thật rán giồi mài

trong khi công-quả nghiêm kim-định

thừa lúc công-phu để dọn-bài

ví biết tu-hành là khó-nhọc

giữ sao kín-mít tự trong ngoài.

[4]

248-Tự trong ngoài hở chơn-linh

cầm chặt chơn-linh rán giữ-gìn

thở ngó tròn vo nguồn tự tại

ngày-đêm sáng-rõ tướng quang-minh

một lời một nói kèm tâm-nhẫn

khi động khi im nhớ giữ bình

chung-thỉ cũng về trong chỗ một

một là một khiếu ở ngay mình.

SOI-HỒN

249-Đêm trường thanh-vắng rán rình coi

một khối tròn vo hiện hản-hồi

muôn đạo hào-quang loà trước mắt

ấy là xá-lợi rán sấm-soi

NGŨ-LIÊN-HƯỜN

[1]

250-Tham-thoàn phải rõ phép soi-hồn

nương đó mà rèn tánh-trí khôn

khi tỏ khi lờ đừng hoảng-hốt

lúc tan lúc hiệp chớ bôn chôn

tròn-tròn sáng-sáng tâm-minh-mẫn

mật-mật mờ-mờ tánh ám-hôn

Len-lén rình xem đâu phát-hiện

nhớ ngay chỗ đó chớ nên nôn.

[2]

251-Chớ nên nôn vì nó tan liền

giống nó xưa nay nhất tự-nhiên

ngày thả dạo chơi cùng thế-giới

đêm về ẩn dạng tại đơn-điền

chờ khi thanh-vắng chường mà-y-mặt

đợi lúc canh tàn hiện bôn-nguyên

nhờ nó dắt-dìu trong mỗi bước

tu-hành nhờ nó mới bình yên.

[3]

252-Mới bình yên thì để công-phu

mỗi nét sáng-soi mỗi vận-trù

Hà-có vàng-xanh; hà-có ửng ?

tại sao tròn méo; tại sao lu ?

dò trong lóng-đục; bày tâm sáng

khử-trược lưu-thanh; mở tánh mù

chú-ý lúc tan cùng lúc hiệp

biết lui biết tới chắc đường tu.

[4]

253-Chắc đường tu-luyện mới mừng lòng

rán lọc linh-hồn tột bực trong

một khối tròn vo xây lia-lịa

bảy màu sáng-rỡ chạy vòng-vòng

ngoài tua hoa cải chia từ lớp

trong nhóm hườn tim giùm một tròng

chánh-thị ngọc người tên xá-lợi

linh-quang nhứt-điểm nhiệm vô-song

[5]

254-Nhiệm vô-song muôn kiếp trường-tồn

ấy thiết rõ-ràng chánh-pháp-môn.

không dựa kệ-kinh đùa tín-ngưỡng

không theo tôn-giáo luống tầm ruồng

càn-khôn chung-hiệp lừng lừng lấy

thế-giới tung-hoành tự-tự tôn.

hỏi bạn tu-hành đang chí quyết

tham-thoàn phải giữ phép soi-hồn.

KHỞI-HOẢ

255-Trong mình tình-dục luống chàng-ràng

khởi hoả được mà đốt cháy tan

nhưng phải biết hoả nào là hoả-hậu

lửa này là lửa nấu ra vàng.

TỨ-LIÊN-HƯỜN

[1]

256-Hoả-hậu ở trong kim-định-tam

vàng mà sanh lửa; lửa hay cầm

đốt tan nhờn-dục bày thiên-ly

bồi vốc kim-thân cõi lốt phàm

kẻ biết đương như thì khởi dấy

ai còn vọng động chớ nên ham.

một mai một rui không chừng đối

ngươi-ngắt lửa lòng khởi mới kham.

[2]

257-Khởi mới kham nhờ bởi lặng-lòng

gió bùng lửa dấy ở nơi trong

muốn cho sức lửa thành tam-muội

phải thủ đơn-điền dụng tống-phong

giữ chặt nhứt-hô và nhứt-hấp

đừng hay ra cửa với ra vòng

nhốt hơi phải rán cầm hơi lại

nộ khí khuyên ai phải dự-phòng

[3]

258-Phải dự-phòng ma-chướng nhiều-nhưong

mỗi đêm khởi hoả dấy cho thường

hơi dài tiếp-nối cùng hơi-vấn

khí bản đem về đổi khí dương

ngừa kẻ thị-phi chường trước mắt

cấm người ngoại đạo leo lên giường

phòng ai rán giữ riêng phòng nấy.

xua bộn xua bờ máng quý-vương.

[4]

259-Máng quý-vương rời khởi chảng-kham

phùng mang trợn dọc luyện tầm-xàm

thấy đâu cố đó càng ôn-cố

lấy giả làm chơn cứ việc làm

bất quá thở theo hơi thác-thực

để gì dấy được lửa phi-phàm ?

muốn tường hoả-hậu làm nên đạo

hoả-hậu ở trong kim-định-tam

TIẾP-DẪN

260-Hơi thở kỳ-trung tiếp dẫn-mình

tiếp mình khởi trước dẫn mình linh

thông-đồng trời đất hoà-tinh-huyết

trong lọc hậu thiên bèn phá ám

ngoài thân nhứt-khí ấy thừa-minh

cho hay đạo cả hơi là gốc.

cứ gốc mà phẳng được thái-bình.

TỰ-NHƯ

261-Hơi thở thiệt là cái máy linh

mỗi người tự-lực lấy cho mình

bằng hau cho-động thần tự-lự

biết giữ hao-nhiên khí thái-bình

thăng-giáng im-lìm bèn giác-ngộ

ra vào liên-tiếp ấy quang-minh

công-phu mình phải tùy mình liệu

theo dạng bề ngoài luống tử-sinh.

NỘI-DƯỢC

262-Nội dược là thuốc ở giữa mình

thuốc này tức thị khí-thần-tinh

khí gìn điều tức hoà cơ-bút

thần giữ định-tam hiệp-tánh-linh

luyện kỹ trúc cơ trừ bệnh-hoạn

công-phu thuần thực sẽ quang-minh.

chỉnh trong tâm thận làm nên đạo

mới biết trong mình có vật-linh.

ĐIỂN

263-Người kêu Ông-phật kẻ Ông-trời

kỳ-thật điển-quang phủ khắp nơi

dựng thuở càn-khôn; bày thừa đạo

làm ra tánh-mạng; tạo ra đời

ở ngoài thế-giới kêu là điền

vào giữa mình người ấy thiệt hơi

học đạo phải chằng nhờ tiếp-điển

việc này mật lắm bớ trò ơi.

LINH

264-Chùng nào tiếp được điển vào mình

mới biết tu-hành có vẻ linh

thần-khí càn-khôn hoà thừa đạo

âm-dương tánh-mạng kết nên tình

đạo-tình hỗn-hiệp sanh màu-nhiệm

nội-ngoại thông-đồng tự-phát-minh

cô-độc đố ai đầu cượng-ly

chẳng qua thôi cũng giải ngời kình.

BÁ-NHỰT

265-Bá-nhật hôm nay đã đến rồi

bền lòng tu tới bớ trò ơi

một nghe thuyết-pháp đừng lơ đảng

hai giữ công-phu chớ sứt-lùi

thế-sự nợ đời mau giải-thoát

bút-cơ giáo-lý rón trau-giồi

vấn-vơ tưởng nghĩ xin chừa bỏ

mỗi bữa lên đây cứ tịnh ngồi.

QUÊN

266-Một chữ quên là giếng mỗi đầu

nước trong dòm thấy rõ minh-châu

lặng lòng lặng tánh; tinh thần sáng

quên dục quên tình thế sự thâu

trước mắt bên tai; thềm đếm xia

dầu ngồi hay đứng; chẳng tha cầu

đối người đối cảnh; không không vậy

quên tốt chỗ quên mới nhiệm-màu.

NGƯNG

267-Giữa lúc yếu minh chẳng biết gì

thần-ngưng khí núp gọi là quy

thân-tâm dung-lạc; cùng mình chuyển

tánh-mạng; hiệp-hoà; nhứt thiết-tri

cửu-khiếu mở bày; người dũng-mãnh

tam-quan soi sáng đạo tinh-vi

dật-dờ phưỡng-phất dường say-tĩnh

tĩnh lại mới hay cái lạ-kỳ.

THIÊN-CƠ

268-Thiên-cơ nào phải chuyện trò chơi

nhứt thiết nhờ tay của thợ trời

hiệp-sức diễn-quang nghiêm sửng-mắt

hoà cùng âm-vận giữ chừng hơi

điển-quang chuyển-động sanh mùì đạo

âm-vận chuyển lao thoát nghiệp đời

mới biết cơ trời bày trước mặt

tại người lơ-đỉnh chịu buông-lơ

QUY-TRUNG

269-Quy-trung là đem một về trong

thái-cực lưỡng-nghi hội giữa lòng

ngoài thủ định-nam nghiêm mặc-mặc

trong gìn điều-tức thủ song-song

lửa vào lư-nội gầy tam-muội

hơi xuống hạ-điền dấy tổn-phong

cái máy càn-khôn rày chuyển-động

giặt mình mới biết đạo gần xong

NỘI-CHIẾU

270-Mở cửa lòng dòm thấy mặt ông

từ-nhiên trời-đất sẽ thông-đồng

sáng-soi thần-phủ; người minh-mẫn

chiếu rạng khiếu-trung; đạo mặ-nồng

oan-nghiệt nợ đời tiêu mất vốn

ma-tình quỹ giục chạy như dong

đền trời mới biết là linh-nghiệm

rọi thẳng một đường thấu cửa không.

CHUYỂN

271-Chuyển là chuyển-động máy trong mình

máy chuyển từ nhiên mở khiếu-linh

lửa cháy nước sôi người phát-giác

thần-ngưng khí-tự đạo quang-minh

im-lìm mờ-lặng hoà tâm-thận

hoảng hốt yếu minh hiệp tánh-tình

ấy lúc thay xương và đổi cốt

ai mà ngụ-ý mới là tinh.

ĐẠI-HÙNG

272-Ta thắng nổi ta mới đại-hùng

nhiên; hưu; nhẫn; mặc; bốn điều hung

nhẫn mình nhu-nhược rèn thanh-tĩnh

mặc họ oai-linh giỏi trợn-phùng

hưu huỷ nhờn-tình gần đạo-đức

nhieu tha ân-oán hưởng trung-dung

nào cần sức mạnh và gan-ruột

hay-dở về nơi buổi cuối-cùng

VÀO-CỬA

273-Cái cửa trời kín mít tự-nhiên

ngươi hay mở đặng bước vô liền

thâu lẫn điển-khí hoà tâm-thận

rút ngọn lửa hồng hiệp hống-diên

phàm-ý đối ra làm thánh-ý

hậu-thiên học lại hoá tiên-thiên

phải tường nội-ngoại gom về một

mới biết công-phu chỗ diệu-huyền

ÃN-SƠN

274-Đạo có mùi người nhờ có cảnh

muốn tu phải tìm lên non-lãnh

tuy vẫn cũng là nằm và ngồi

mà khác vì chỗ tà chỗ chánh

275-cũng nội công-phu với tứ thời

mà nhờ thẳng-cảnh đỡ buông-lơi

im-lìm tai-mắt người tinh-tấn

thanh-tịnh tinh-thần dạ thanh-thời

xa kẻ phi-nhơn càng phi-chí

gần người đồng-đạo dễ hoà hơi

từ đây tập-luyện cho thuần-thục

trọn chữ tu-sơn đáng một đời.

THẮNG-CẢNH

276-Cảnh ngoài phải-hợp cảnh trong mình

hai cảnh hợp nhau gọi cảnh linh

cảnh giả ở ngoài che cảnh thật

đi vào cảnh trí mới quang-minh

277-Thắng-cảnh là cảnh ở giữa mình

cảnh này vào được mới quang-minh

tinh-thần quy-phục làm căn-bổn

khí-huyết điều-hoà tỏ tánh-linh

non núi ngoài nương; trừ dục-vọng

âm-dương trong hiệp; kết thai-hình

trong ngoài hai lẽ mà đi cặp

mới chắc thoát rồi nghiệp tử-sinh.

GIÁN-ĐOẠN

278-Thần hay trì; khí hay tán

vì vậy công phu thường gián-đoạn

ví biết phục-khí; với phục thần

khí thanh mà thần còn thêm sáng

279-Khí phải luôn luôn hiệp với thần

thần mà lìa khí hại chơn-thân

âm-dương giao-cấu thông huyền-khiếu

tánh-mạng quy-nguyên; dứt nghiệp trần

huyền-khiếu chưa khai vì bất-cập

ngiệp trần còn vướng tại tham-sân

tham-sân bất-cập ngừa không-khỏi

gián-đoạn công-phu biết mấy lần.

KHẢO

280-Xả-thân ép xác kêu là khảo

khảo ấy là mình nên thừa đạo

khảo hết mấy cái thói đối-dời

khảo cho chừa cái lòng điên-đảo.

281-Chữ khảo nghĩa là bảo-cử mình

tu-hành nhờ khảo mới quang-minh

hể dơ thì rửa đừng than-thở

có tội lo đền chớ trớ-trình

rửa sạch mới tường đầu bí-quyết

trả rồi tỏ ngộ chỗ chơn-linh

lau-chùi gương huệ trong khí sáng

ma-khảo là ma rất hữu-tình

MÙI-ĐẠO

282-Phải tường mùi đạo vốn là không

tu được chữ không mới mặ-nồng

dầu thương đạo chẳng thêm tư-vị

dầu ghét đạo không; kém chữ đồng

giữ bực trung-dung đừng thối-chí

trọn niềm chơn-chánh tới thành công

tu-hành ví biết say mùi đạo

sẽ thấy chán-chường mặt chủ ông

283-Phải tường mùi đạo vốn là không

tu được chữ không mới mặn-nồng

không thái quá cũng không bất-cập

trung-dung giữ-vẹn gọi là đồng

284-Say với đạo thì đạo mặn-nồng

mặn-nồng vì đạo vốn mùi không.

dầu thương đạo chẳng thêm tư-vị

dầu ghét đạo không kém chữ đồng.

ĐƯỜNG-VÀO-TU

THẬP-LIÊN-HƯƠN

[1]

285-Tu mà vô-sự mới thanh-nhàn

an-phận thủ thường tránh thế-gian

nội-tuyệt ưu-tư gìn đại-định

ngoại-trừ nhĩ-mục giữ bình-an

phóng-tâm kéo lại cầm nơi thất

bổn-tánh kê-về nhập tại hang

thinh bất văn thị-chi bất-kiến

[2]

286-Kim cang là phật hiệu hư không

phật hiệu hư không ở giữa lòng

quân-tử cầu-tâm hằng tự giác

tiểu-nhơn cầu-phật nguyện bông-lông

thích-nho đạo-giả tam-gia hiệp

tiên-phật nhơn-do nhứt-tánh-đồng

nhứt thiết tại-tâm linh-đại-ngã

thân ngoài vô-đạo chớ trông-mong

[3]

287-Trông-mong ai cũng quyết tu-hành

kết-quả thành ra hưởng lợi-danh

vái lạy thỉnh-không bày đặt tưởng

phụng-thờ bóng dáng xúm nhau tranh

thân-tâm ý-thị thùy-phân-tác

tinh-khí thần-do ngã-hiệp-thành

bất-đẳng thiên-biên tâm-tý-ngộ

thân-trung tự-hữu đạo tinh-anh

[4]

288-Tinh anh nhứt-điểm hiện linh-quang

bất-diệt vô-sanh nhập niết-bàn

kẻ những đa-tâm thường tội-nghiệp

người hay vô-sự hưởng thanh-nhàn

lục căn bất-động thần-minh-chiếu

ngũ-uẩn im-lìm tánh-giác-quang

phật tại hư-không hà bái giả ?

bát-thành ý-giả đạo-vô-căn

[5]

289-Vô-căn mà dám nhảy đi tu

tu thế; tu-tu; cũng nghiệp tù

bưng thúng kia không ra khỏi thúng

vần lu nợ chẳng đứng ngoài lu

không nghe mà sợ đâu rằng đúng

không thấy mà thờ há chẳng ngu

đăng đắc tâm-trung vô-nhứt-tự

bất tham thoàn-diệt thị công-phu

[6]

20-Công-phu chớ khá cậy thần-quyền

tự-giác từ-nhiên phản-bổn-nguyên

con mắt là thần sanh phật-tánh

lổ-tai là khí hoá tiên thiên

tiên-thiên phật-tánh trong người đủ

con mắt lỗ tai ngoại-biệt-truyền.

đạo-tại thân-trung tâm-tức-phật

tu là cầm ý mã-tâm-viên

[7]

291-Tâm-viên cầm được ngộ thần tiên

học đạo tu ngay tự lúc nguyên

tánh thuộc ngôi-trời hườn cực-điểm

mạng về nơi đất phản-căn-nguyên

đất-trời tự-hiệp sanh màu-nhiệm

tánh-mạng song-tu sẵn diệu-huyền

nhứt-cú di-đà vô biệt-niệm

bất lao đàng chỉ đạo tây-thiên

[8]

292-Tây-thiên rõ đặng chẳng xa-vời

cân-đầu-vân về nội một hơi

kiến-tánh thì tường cơ-tại-mục

minh-tâm sẽ rõ đạo và đời

mê theo văn-tự trì-thiên-biến

giác-ngộ chơn-kinh sẵn tứ-thời

vì biết tam-tâm vô-khả-đắc

tròn như mặt nhật chẳng đầy vơi.

[9]

293-Đầy-vơi luân-chuyển nghiệp thêm dài

tổ ngộ đạo-màu được mấy ai ?

rau-cải ăn càng rau-cải lũng.

kệ-kinh tụng thét kệ kinh dai

trời không có nói người kêu mãi

phật chẳng đòi ăn cúng hoài

hoạ phước vô môn hơn tự-triệu

tâm minh ý-giải tự mình khai.

[10]

294-Minh khai bốn-tánh đọi cầu ai ?

thiên-địa vô-tư há đoái-hoài ?

bất-vị tôn-sùng nhi-giáng-phước

chẳng màng thất lễ cố gieo tai

quỷ ma chĩnh cũng vì nhờn-quả

tiên-phật tìm ngay tại-bảo-đài.

ai biết phá mê thì đặc đạo

tu chi mê-muội luống than-dài.

TU-CUÛA-MÌNH

THẬP-LIÊN-HƯỜN

[1]

295-Hoàng thiên bất-phụ đạo-tâm-nhơn

học phật cam go dạ chớ-sờn

chí-nguyện xã-thân đền quả-nghiệp

dốc làm nuôi miệng tránh công-ơn

nào cầu giáo-pháp; cầu tâm-phật

chả cây tiên-thần; cây tánh-chơn

ngũ giải tam-quy là đỡ giắc

minh-tâm kiến-tánh miễn là hơn.

[2]

296-Hơn ở không ăn của chúng sanh

mình tu hãy tự-độ thân-mình

trời không ép chúng sanh thờ phượng

phật chẳng kêu người biểu kính tin

người đủ âm dương rèn xá-lợi

ta tròn thần-khí hiệp chơn-linh

theo phùng ý-lại và trông-cậy

tứ-đại thân sau sẽ chết sinh.

[3]

297-Sinh lên xọp xuống gắm không bền

tu đặng chơn-thần; đạo mới nên

sống vẫn phùng mang ham luyện-luyện

thác rồi trợn dọc nhập vên-vên.

ai nhiều lý sự thì đi xuống

kẻ biết an-thân được bước lên

tu phật tu trời thêm rộn-rực

tâm là trời-phật ở kề bên

[4]

298-Bên đạo bên đời; giữ một bên

tu là cu hội; hiệp chung nền

cầm tâm tịnh-dưỡng ba ngôi báu

đóng cửa trau-giồi một chữ quên

thiệt động; thị-phi sanh nhứt-khắc

khẩu khai thần-khí chạy như tên

nhơn-thân bất-độ hà thân-độ ?

thoát khỏi luân-hồi hết xuống lên

[5]

299-Lên chốn đại-la phải đại-hùng

kéo đem chữ-thỉ dựa kê chung

đất dầu rúng-động; tâm không rúng

trời có lung-lay; tánh chẳng lung

ngày vận thần-quang trừ sáu giặc

đêm khêu đèn huệ rọi năm cung

pháp-luân thường-chuyển ân-cần gắng

phép-nhiệm sanh theo chỗ cuối cùng

[6]

300-Cùng nhau nay đã phát-minh rồi

giữ-chặt đạo màu chớ hờ môi

phàm-tánh chung-vô; chơn-tánh-hiển

nhơn-tâm trì xuống đạo-tâm trời

thần-tiên phật-thánh tình chung một

nước lửa âm-dương lý phải đôi

đạo-cả truyền-bày nhờ khẩu-khuyết

hoang-mang lộn chảo lũng luân nôi

[7]

301-Nôi chảo là tên khí với thần

khí-thần biết hiệp hoá kim-thân

thần là chơn-hống hoà hai tám

khí ấy kỳ-diên hiệp nữa cân

hai tám mơ-màng tai yếu-yếu

nữa cân tịch-mịch mắt trân-trân

thân người yếu lý là tai mắt

tai mắt chưa gom; đạo chữa gần

[8]

302-Gần đạo xa đời lẽ tự-nhiên

tu-hành phải thấu chỗ nhơn-duyên

đời mê vật-chất cam-đồ-khổ

đạo thuộc tinh-thần phản bốn-nguyên

đời ở cung-càn sanh cốc-khí

đạo về ngôi khám hoá tiên-thiên

ai mà thoát khỏi vòng luân-chuyển

mới mới tu-hành chứng phật-tiên

[9]

303-Tiên-phật xưa kia vóc cũng phàm

phàm mà chẳng nhiễm thói mê-ham

cỏi trần lộn-xộn tâm thanh-tĩnh

cảnh tục chàng-ràng tánh đĩnh-nam

ngày dạo nhà người không sợ đói

đêm về bàn-thạch chẳng cần am

chỉnh trong hai lẽ mê và giác

kìa hỡi ai mê có biết nhàm?

[10]

304- nhàm nghe nhàm thấy mới tu-chơn

đạo cả chỉnh trong một chữ hườn

xây-trở đâu xa cùng bốn-tánh

đáo-đầu rồi trở lại nguồn-con

mê-mang lúc nọ bao nhiêu đại

tỉnh ngộ ngày-nay lắm lúc hờn

kết-cuộc tiền-hung mà hậu kiệt

hoàng thiên bất phụ đạo-tâm-nhơn

LỬA-LÒNG

LỤC-LIÊN-HƯỜN

[1]

305-Tâm-truyền khẩu thọ tiếp đôi-hồi

ngặt nổi lửa lòng khó lắm ôi

ai được từ bi thì liệu sức

người hay nóng-nảy phải luân-hồi

huê-quang không nhịn sanh tâm-loạn

hành-giả ưa gây bị quả nhồi

rất đối thần-tiên còn bị-đọa

lựa là huỳnh-đệ phải cao ngôi.

[2]

306-Cao ngôi riêng nhượng bậc anh tài

ai nguội lửa lòng có sẵn ngay

mắt thấy sanh-linh lừng hoả-vọng

tai nghe động-dục luy trần-ai

chữ tình cắt đứt trời bên mắt

chữ dục xa lìa phật tại tai

tai mắt là lò đun khói mắt

khói bay lửa dậy đốt linh-đài.

[3]

307-Linh-đài cháy rụi đạo long-đong

hưu-huỷ công-phu tại lửa-lòng

tu-luyện ngàn năm nằm giữa trận

ăn-chay chín kiếp thả theo-dòng

khoe-khoang một bực rằng tài-phép

hươi múa một hồi thấy mạng-vong

đi lại cũng vì tâm nóng-nãy

ăn-năn rất muộn hết giao-phong.

[4]

308-Giao-phong trăm trận kể là may

đốt củi ba năm đốt một ngày.

tiếc bấy công-trình lo giữ-giới

thương thay cực-khổ rán ăn-chay

ăn-chay bất-nhẫn; chay thành mặ

giữ-giới không dẫn; giới trở gay.

ví biết lửa lòng chưa thiệt tắt

như gà mới nở chớ ham bay.

[5]

309-Ham bay cho tới thái-dương hồng

ngó lại như gà chữa đủ lông

tiên muốn tranh đua vì tách nóng
phật vì nguội-ngắt bởi tâm không
rộn ràng cũng bị âm-dương nghịch

thanh-tịnh nhờ gom thuỷ-hoả đồng
này hỏi huynh cô rày phải-liệu
lửa lòng dứt tắt gọi hư-không.

[6]

310-Hư-không chớ tưởng ở ngoài môi
muốn luyện hư-không rán tịnh ngồi
thuỷ-hoả xung-hoà làm lại một
âm-dương giao-cấu lại là đôi
lửa lòng còn cháy tinh-thần kém
hoả diệm chưa tàn khí-huyết sôi
huynh-đệ công-phu rày đủ lẽ
tâm-truyền khẩu thọ tiếp đôi hồi.

NGŨA-NGUY

THẬP-LIÊN-HƯỜN

[1]

311-Khai đàn điểm-đạo đã xong rồi

đạo cả từ đây có thứ ngôi

kê ở gian tà sau đoạ-lạc

người không đạo-đức phải luân-hồi

tiên phạm khác bực tùy nơn-quả

thần-quỷ riêng phần hưởng chuỗi xôi

cao-thấp công-phu rồi nữa rõ

đừng ham cải lấy bớ trò ơi

[2]

312-Trò ơi phải xét chỗ duyên-phần

lành-dữ hai đàng ở tại-thân

dữ lương đa-mang nghiệm chước-quỷ

lành hay khám-phá thức nơn-thần

tam-cô bỏ mạng vì không nhẫn

họ triệu phơi mình cũng bị sên.

muốn tránh ma-vương đừng nhiều hại

công-phu luyện-tập rán ân-cần.

[3]

313-Ân-cần chớ thả tánh lu-bù

khẩu-khuyết không truyền gấm khó tu

phật bị hôn mê vì ngũ-gục

tiên vì nóng nảy bỏ công-phu

đừng khoe phép-lạ; vì ma-khảo

chớ ỷ tài cao; lắm quý-trù

làm giỏi hay hơn là nói giỏi

trí mà gian-trá chẳng thà ngu

[4]

314-Thà ngu mình biết lấy thân mình

hơn sáng giùm người họ lại khinh

chớ kéo chữ ân gần chữ oán

đừng xen nhờn-đạo kể nhờn-tình

oán-ân hại chúng lò tâm-địa

tình đạo xuôi người mất đức-tin

đừng chắc ngày nay rằng ngộ-đạo

ngài mai lơ-đỉnh hết anh-linh.

[5]

315-Anh-linh tức thị tự mình linh

muốn tự mình linh phải sửa mình

lấy nghịch trau ra rèn thừa thuận

đem nghi sửa lại đổi làm-tin.

tịnh toàn phải giữ tâm thanh-tịnh

bình địa đừng cho tánh bất bình

rất đổi kim-thiền còn bị-đọa

tài gì huynh-đệ nói quang-minh.

[6]

316-Quang-minh thì sẽ ngộ minh-sư

si; ái; tham; sân; phải rón trừ

viên-giác bay về trong tự-giác

như-lai ứng-hiện giữa đương như

vô-tâm hỗn-hiệp bèn vô-cực

thái-độ ôn-hòa ấy thái-hư

nhứt-thiết chúng-sanh đồng-nhứt-tánh

có đâu ích-kỷ lại riêng tư

[7]

317-Riêng tư vì bởi tánh còn phàm

hể tánh còn phàm ấy tánh tham

trước mắt tuy xong bề-ý-tứ

sau-lưng còn cột thói tâm-tam

lo xong tịnh-độ rồi tha-độ

đừng giỏi cà-nam khó định-nam

muốn được ngươn-thần thường phản chiếu

miệng tai ngừa những chuyện tầm-xàm

[8]

318-Tâm xàm lếu-láo loạn tâm-thần

rán giải-thoát lẩn độ lấy-thân

một chớ tham sanh và úy-tử

hai hằng ưu-đạo bất ưu-bần

khí-thần muốn được hườn-nguyên-bổn

tai-mắt đừng cho lỗ nhiễm-trần

gắm-sự tu-hành không phải khó

chỉnh tường minh-đức với tân-dân

[9]

319-Tân-dân mới phải mặt tu-hành

Đạo-khả-đạo mà danh-khả-danh

thân gọi người đòi theo ngũ-trước

tánh ngoài thế-giải dứt tham-sanh

biết thân huyết-nhục toàn ô-trược

rán-luyện chơn-thần trọn giác lành

trăm tuổi qua rồi; rồi cũng chết

sống đời chi đó luống tranh-giành.

[10]

320-Tranh-giành chi lắm bớ ai ơi

nhieu nhánh mà nường có một chồi

nước suối không mùi;thèm nói ngọt

miệng người nhiều họng; nếm chê bôi.

khi thương nhỏ nhẹ hơn cơn nguội

lúc ghét ồn-ào quá nước sôi

còn thiếu đôi điều thương nói hết

khai-đàn điếm-đạo đã xong rồi.

TU-LÀ-GÌ

TỨ-LIÊN-HƯỜN

[1]

321-Tu sao sở-dĩ gọi là tu ?

nào có chi đâu phải vận-trù

tá-giả tu-chơn là tạm-tạm

trông không mà có thiệt mù-mù

phùng mang trợn dục thành thêm nghiệp

vạn-quyện thiên-kinh khổng thoát tù

nín đặng trong lòng [không] một chữ

chẳng tham-thoàn cũng gọi công-phu

[2]

322-Công-phu lấy[có] đổi làm [không]

không tột chỗ không tánh mạng đồng

ở dưới đơn-điền xem trống lổng.

ở trên đánh thượng cũng soi thông

ngưng-thần mặc-mặc tìm dung-lạc

điều-tức miên-miên rõ mặn-nồng

cơ-bút là thầy ðừng thất-lẽ

thầy này vốn thiệt chủ-nhơn-ông.

[3]

323-Nhơn-ông ấy thiệt bực phi-phàm

ẩn tại cung-ly kim-định-nam

ngày quẩn lổ tai ngừa ðón-giặc

đêm về lối mắt giữ chùng am

nhắc chùng cô diệu gia-tâm học

khuyên-nhũ minh-ông rán trí làm

mỗi phút mỗi giờ ðều ứng-hiện

ai mà ðốn ngộ mới là ham.

[4]

324-Là ham mà thuần-thục công-phu

thiên-sự vạn duyên cứ vậ-trù

quét sạch tâm phàm thông bí-khuyết

khai rồi tánh phật rõ thâm-u.

bấy lâu lầm lạc vì tâm-tối

một thuở quang-minh mở tánh mù

ngó lại trong mình rày nhẹ bóng

tu sao sở-dĩ gọi là tu.

VÔ-VI

THẬP-LIÊN-HƯỜN

[1]

325-Bền lòng mới rõ đạo vô-vi

muốn tới tây-phương chẳng khó gì

nửa bước còn khuya phàm-tánh dậy

một tinh chưa dứt đạo-tâm nghi.

kỳ-tri vi-thiền; xuất-vi-viễn

tri-giả; bất-ngôn; ngôn-bất-tri

đạo-cả không tường bên yếu lý

tu hoài tu-huỷ có ra chi.

[2]

326-Ra chi ôm lấy thói hôn-mê

mê-luyện; mê-tu; thị rẻ-rề

nhập-thất; đi-non; thành cái nghiệp

phùng mang trợn đục; thét quen nghề

thiên-kinh vạn-quyện hằng thông suốt

ngũ-khí; tam-huê; chữa nhóm về.

đạo cả nguyên-nhân là tối-dị

có đâu bề-bộn lại đặng-đê.

[3]

327-Đặng-đê kinh-sách đọc xem hoài

chưa thấy " không lòng " đặng một ai

niệm phật lầm-thầm quen nhắm mắt

tụng kinh nhừa nhựa chịu êm-tai.

chưa tròn đạo-hạnh trên dương-thế

lo độ bà con dưới dạ-đài

muôn luyện ngàn tu ai cũng quyết

chẳng qua thôi cũng dạng bề ngoài.

[4]

328-Bề ngoài ca-cúm với nhơn-thân

đâu biết làm sao hiệp khí-thần

dưỡng-khí nè quơ nhằm cốc-khí

luyện thần mà rở lộn âm-thần

dục-tình trong bụng thồn no nhóc

tài phép ngoài môi giới nói rân.

năm tối ăn no rồi luyện-luyện

kêu mưa hú gió tập rần-rần

[5]

329-Rần rần đạo nọ đạo kia ra

người ở trên-non kẻ ở nhà

kẻ thích tiên-gia lòn phật-pháp

người mê phật-pháp bỏ nho-gia

phái kia sắp-đặt bày giai cấp

đảng nọ tranh-đua biện chánh-tà

lăn-lóc tung-bùng trong động-tĩnh

khiến nên tam-giáo rẽ chia ba

[6]

330-chia ba giáo-ly xúm nhau giành

phật-học cơ-đồ rất nổi danh

tạp chí ồn-ào khuyên bá-tánh

phụ-trương rần-rục giục nhơn-sanh

giàu tuôn tiền-bạc ra cầu phước

nghèo thí công-lao đổi lấy lành

dục-vọng bấy nhiêu càng bấy khổ

nhà châu buổi trước mấy tu-hành.

[7]

331-Tu-hành là quý-nhứt trong đời

tu trúng vô-vi mới thành-thời.

tự-giác; giác-tha; đừng bắt chước

ngã-thân; thân-độ; chớ nghe lời

tây-phương trước mắt không xa-xắc

trời-phật trong tâm khởi thỉnh mời

nhứt-khiếu huyền-quang thông vạn-pháp

hồi quang phản chiếu bớ trò ơi.

[8]

332-Trò ơi học đạo phải quang-minh

phật-phật; ma-ma; cũng tự mình

ma ấy thỉnh âm và sắc-tướng

phật là chơn-tánh lại vô-hình

giác-quan chẳng mất phần viên-giác

sanh-sự rồi ra cũng chúng-sinh

nhứt-niệm bất-sanh toàn-thể-hiện

lục-căn tái-động xuống diêm-đình.

[9]

333-Diêm-đình âm-phủ cũng là mình

đẹp được là thần tự phát-minh

mắt thịt đem vào ngăn sắc tướng

tai phàm ngăn lại lánh âm-thính

ngày đừng sanh-sự lo trừ giặc

đêm giữ ngoạ-thoàn cố thủ tinh

thần khí quy-lai thường hoảng-hốt

mờ mờ; mịt-mịt; hiện chơn-linh

[10]

334-Chơn-linh tỏ rạng thiết quy-y

tu nhứt-kiếp xong; ngộ nhứt-thì

mơ mắt nhìn xem cơn động-tịnh

giặt-mình may khỏi lỗi tin nghi

tu-hành ngộ lại như chơi-giỡn.

ngộ-đạo xem qua rất lạ-kỳ

cửu-chuyển đơn-hườn rày kết quả

bền lòng mới rõ đạo vô-vi.

BÁ-NHỤT

335-Bá-nhứt công-linh mặc triều thượng-đế

bá-nhứt ấy đắp-nền

ngươn-thần vững leo-lên

đường công-phu bền-chặt

mới biết thuở đạo nên

TỨ-QUÝ-LIÊN-HƯỜN

[1]

336-Bảy ngày rồi mới tới trăm ngày

vào cửa trước; sau mới xuống tay

vào cửa xin gìn tâm-ý thật

xuống tay phải giữ tánh tình ngay

âm-dương giao-cấu người minh-mẫn

thần-khí quy-lai đạo rõ bày

muốn đắp nền cao bền chí cả

trăm ngày sẽ biết dở cùng hay

[2]

337-hay là mình biết lấy tâm mình

tâm mình linh thì đạo phát-minh

vận-chuyển thần quang cầm mặc-mặc

xây-vần chơn-tức thờ bình-bình

ban ngày vắng lặng ngăn thần-thức

ban tối mơ-màng dưỡng tánh linh

luyện-kỹ trúc-cơ nhờ bá-nhựt

thỉ chung bền-chặt chữ đĩnh-ninh

[3]

338-Ninh-thần tịnh-định giữa đơn-điền

như nước chón đầy chẳng dám-nghiêng

ngó thẳng một đường gom riu-riu

thở dài tới rún từng miên-miên

ngồi như ngồi thất tâm thần vững

nằm nhớ nằm toàn tánh cứ yên

giữ trọn trăm ngày theo thứ tự

mới tường mật nhiệm giống tiên-thiên

[4]

339-Tiên-thiên nhứt khí há cầu ai

muốn được tiên-thiên chứa đức tài

phải biết lọc-lừa trong với đục

đừng ham đục tốc rũi kè may

dầu tu chín kiếp gần siêu-xuất

kém đức một ly cũng đoạ-đày

học đạo bền lòng theo thứ tự

bảy ngày rồi mới tới trăm ngày.

Ở-NON

LỤC-LIÊN-HƯỜN

[1]

340-Ở non cầu sống với khoai-mì

sur-đệ vui vầy chẳng quản chi

ngày vẫn thung-dung trồng rẫy-bái

đêm thì thanh-tịnh giữ tu trì

chánh-tà mình chẳng cần phân-biệt

chơn-giả dù ai mặc xăm-xì

miễn sống mà no; no đủ sống

thanh-nhàn một bực đố ai bì.

[2]

341-ai-bì cho được kẻ tu-sơn

phú-quý công-danh dạ chẳng-sờn

cây núi lá rừng nương đũ bữa
tay làm miệng lúm khởi mang-ơn
sư nhờ có đệ chèo xuôi mái
đệ cày cùng sư phản-bổn-hườn
cu hội một nền riêng một phái
mặc dù ai thiệt mặc ai hơn.

[3]

342-Ai hơn ai thiệt; bỏ ngoài tai
mình giữ tâm trung bốn cửa gài
buồn vịnh thi-thần trong tịnh-thất
vui say rượu thánh dựa linh-đài
ngày làm công-quả trau-giồi-tánh
đêm đón nhơn ông học hỏi hoài
chả thấy tụng-kinh và niệm-phật
mà đường thiên-lý bước không-sai

[4]

343-Không sai tất dạ một ly nào

non-núi thầy trò dạ trước sau

ấm lạnh thêm-nồng tình bạn lữ

đói no không phụ nghĩa đồng-bào

tuy là tứ-xứ quy-y lại

mà vẫn một lòng triêu-mến nhau

dầu chẳng sánh bằng quân-tử trước

chùa tranh đạm-bạc mặc ra-vào

[5]

344-

Ra vào thông-thả khỏi ai lo

sur trọn đạo sư; trò trọn trò

manh áo cắt hai nguyên đủ ấm

bát cơm sót nữa miễn vừa no

củ rừng nước suối hằng đầy-dẫy

chiếu đất màng trời khỏi dẫn-đo

hể đỏi ăn rau đau uống thuốc

đường ngay bước thẳng rán lần-mò

[6]

345-Lần mò cho rõ đạo vô-vi

một đạo vô-vi chẳng có gì

nhẫn-nhẫn-nhẫn rèn tâm bác-ái

nhieu-nhiều-nhiều-; học tánh từ bi

họ thấy họ bèn là vô-sự

mình biết mình ấy thiệt tự-tri

lúa gạo cần chi đầy bọc-bị

ở non cầu sống với khoai-mì

XUẤT-GIA

[1]

346-Thế-tục chẳng qua ở gọi là

muốn thành tiên-phật phải đi xa.

tìm nơi thẳng cảnh làm căn-bổn

về chốn núi non lập cửa nhà

chế độ người tu là cắt ái

trọn niềm hành-đạo phải ly-gia

con người há dễ; hai lần chết

dù chẳng chết non cũng chết già

[2]

347-Già rồi thì chết hết tu-hành

đừng để sa vào nghiệp tử-sanh

thoát được trần-gian là khử-trược

dứt rồi thế sự ấy lưu-thanh

gần cùng nhờn-dục trăm phần dữ

gần với đạo-tâm vạn sự lành

lánh-tục tầm-tiên là chí thiện

dầu cho có chết cũng thơm danh

[3]

348-Danh giá người tu ấy xuất-giá

thử chung phải lánh chốn ta-bà

thử là biết trọng khi còn trẻ

chung ấy đừng quên đợi tới già

biết lẽ dinh-hư thì liệu trước

bắt mùi đạo-lý phải lo-xa

non hơn nước trí là quê-quán

thế tục chẳng qua ở gọi là.

[4]

TỪ-BIỆT

349-Giờ-tuất mừng ba lại tháng ba

giả từ huynh-đệ trở về nhà.

khóc than giống-hệt phò linh-cửu

đưa đón khác nào điếu đám ma

đã sống mà sao dường thể chết ?

đã gần hà-có lại ra xa ?

đôi lời trối lại cùng nam-nữ

ở lại cùng nhau rán thuận-hoà

SƯ HỒI HƯU

350-Giấy ở tây phương mới gửi về

cho thầy hưu trí trở về quê

hai lăm tuổi hạc đà mơn mõi

mười mấy năm-dư cũng nảo nề

giao gánh ngọc thanh toan kế nghiệp

thoát vòng giáo-pháp kíp đề-huề

giã-từ bốn-đạo thanh-sơn-tự

ở lại tu-hành chớ ử-ê

351-Nguyện cùng non-nước bước ra đi

dầu tử dầu sanh chẳng quĩn gì

ví chẳng kiếp này cu hội-hiệp

cũng nguyên kiếp khác tái sanh-quy

thầy về bốn quốc đành an-phận

trò ở thanh-sơn vẹn đạo-nghì

đã biết biệt-ly là đứt-ruột

mà vì đạo-lý há điều-trì.

GIẢI-MÊ

352-Trò hỏi trò con hỏi con

trận này mới biết mất hay còn

trồng cây mấy lượt dầm mưa nắng

kết-quả một giờ thấy dở-ngon

chờ đợi hỏi ai lòng dã-dượi

đổi-dời kìa kẻ chí hay mòn

thôi đành khép cửa thanh-sơn-tự

đạm-bạc thà vui với nước non.

353-Đạm bạc thà vui với nước-non

thầy dầu về phật tiếng tâm còn

thương trò nào nại thân mòn mỏi

vì đạo đâu nài phận héo-von

có nhớ lấy thơ làm giổ-quải

có buồn lấy số tụng tiêu-mòn

đôi-lời kỹ-niệm cùng huynh-đệ

trò hỏi trò con hỏi con

359-Ê-chề ngán-ngẫm chuyện làm thầy

còn chẳng mấy ngày gượng giải khuây

rất đời ngàn truông còn lướt gió

há gì vài dặm chẳng tuông mây

dầu thương hay ghét rồi tiêu mất

có nghĩ cùng không cũng phải vầy

nguyện với nước non; non nước biết

tình cảnh ấy; nước non này.

ĐẠO-CẢ

360-Ngày nay huynh-đệ được minh-quang

đừng quản việc ai hoá lở làng

hoạ-phước vô-môn hơn-tự-triệu

cao-phi viễn tẩu giả nan-tàng

ngoài tuy chao-động trăm phần động

trong miễn bình an cả thấy an

linh-tại-ngã; bất linh tại-ngã

như-như bất động gọi kim-cang

CHỮ-ĐỨC

LỤC-LIÊN-HƯỜN

[1]

361-Cùng cực nên ta nói hết lời

rủi-may chịu lấy bớ trò ơi.

con đường kết quả gần chung cuộc

tâm địa chư-nhu khiến đối-dời

nẻo giác công-phu nhờ tánh-phật

chữ lành báo-ứng tại cơ-trời.

đừng ham học đạo mà vô-đức;

lở-dở chữ tu uống một đời.

[2]

362-Uống một đời người nguyện xuất-gia

kíp mau giải-thoát trở về nhà

kìa cha mong ngóng hằng vợ-vẫn

nọ mẹ trông chờ những thiết-tha

bịn-rịn ân-tình chưa bút-rút

dật-dờ cảnh tục mãi lân-la

lần này lần chót xin ghi nhớ

lỡ-hội ngày sau chớ hít-hà.

[3]

363-Chớ hít hà vì nói chẳng nghe

nghe lời thiên-hạ loẹt và loè

lượm sơ ít bụm đông ra cửa

bỏ túi vài ten trốn xó hè

kẻ nói tu tôi không sút-mẻ;

người rằng đạo mỡ chẳng so-le

đường xa muôn-dậm đi cho tốt

thiên-ly nghìn trùng chớ vội khoe

[4]

364-Chớ vội khoe tài tổn đức-tin

đạo mà vô đức thể bù nhìn

xem mặt thì tốt lòng không tốt

miệng nói thì linh; tánh chẳng linh

ráp lại giùm năm; và giùm bảy

phóng ra ngã quán lại xiêu đình

đạo nươngf vịn đức như cầm-gậy

chống vững người tu hết gập-ghình

[5]

365-Hết gập-ghình mới gọi chí tâm

đạo đâu đức đó chắc không lầm

người nhờ đạo-dẫn người tinh-tấn

đạo có đức kèm đạo thậm-thâm

thất-đức của muôn rồi cũng sạch

không thầy đạo cả dễ chi cầm

kìa ai mộ đạo đừng quên đức

đạo-đức song-tu thấu-lý-tâm.

[6]

366-Thấu lý tâm trong khắp mọi nơi

nên-hư rớt cuộc tại cơ-trời

đừng khoe sức giỏi ham bay-nhảy

chớ-y tài cao tính đối-dời

chí-quyết tu-hành xin trọn đạo

còn ham hơn-dục cứ theo đời

mùng năm tháng tám rày gần đến

cùng cực nên sự nói hết lời.

BẠN-ƠI

CỬU-LIÊN-HUỜN

[1]

367-Nán-nán nhìn xem đạo mở ra;

rời đi hay ở tự-do mà

dầu đi cũng rõ đường chơn-giả

dầu ở cũng thông nẻo chánh-tà

ngàn dặm công-lao đừng lở-dở

một đời phát-nguyện há phôi-pha

đã nguyện đưa bạn về quê-quán

nhẫn-nhục chờ ta dắt tới nhà.

[2]

368-Dắt tới nhà rồi mới biết-ơn

đường còn muôn-dặm vội chi sòn

đừng ham dục-tốc mau về trước

xin-miễn bèn lòng chậm tốt hơn

đã bước ra đi đi tới chốn

còn nguyên tri-ngộ; ngộ nguồn-cơ

dùng-dẫn núm-níu chi cho lắm

cực nỗi nhà sư phải ngậm hờn

[3]

369-Phải ngậm-hờn chẳng biết mấy ngoai

năm canh trần-trọc những than-dài

lời ngay nói thét đà khô miệng;

lẽ phải biên ra cũng đủ bài.

đọc cố chẳng qua vì đẹp mắt

nghe nhiều bất-quá được êm-tai

còn nghe còn đọc còn kha-khá

hết đọc hết nghe cứ vậy hoài.

[4]

370-Cứ vậy hoài hoài đến chết thôi

khiến ta khó đứng lại khôn ngồi

tuy mừng nhỏ lớn tâm rày sáng

mà thảm huynh-cô đức chữa rồi

không lẽ sống đời theo dạy dỗ

E chừng về phật lại buông-trôi

còn đây xin bạn khoan dòi dỗi

hầm-hút cùng nhau trọn một nôi.

[5]

371-Trọn một nôi nắm-níu với nhau

nghe chi lời mị vợi bồn đào

tâm-viên ý-mã đừng cho hở

đức-tánh tinh-thần chớ để hao

thấp biết phận mình an-phận thấp

cao mà tự đắc giỏi gì cao

ngày-giờ chung cuộc âu gần hết

bài-vỡ khuyên-ai học thuộc lâu.

[6]

372-Học thuộc lâu-lâu những bút-cơ

nổi làm dây phép để phòng hò

hò khi ngựa sút ngừng cương lại

hò lúc khỉ đông cột kịp giờ

một tiếng thị phi đừng để ý

những điều trái phải chớ nghi-ngờ

lấy ân trả oán kêu bằng đức

đạo-đức song-tu hết mậ-mờ

[7]

373-Hết mậ-mờ hết ngại hết nghi

kịp mau giải-thoát kịp thời kỳ

tu-hành phải rõ đường chơn-chánh

học đạo nên tường chỗ tự-tri

lúc trước rộ-tang rằng thọ-giáo

trận này mới thiết gọi quy-y

cùng nhau ráp lại xin hườn-nguyện

nguyện một chữ đồng trọn kiếp ghi

[8]

374-Trọn kiếp ghi xương chẳng đổi-dời

thử chung giữ-vẹn bớ trò-ơ

chung là chung-thử không lìa đạo

thử ấy thử-chung phải bỏ đời

chữ đạo là đàng; đàng giải-thoát

chữ tu là hiệp; hiệp cơ-trời

cúi xin đệ tử nam cùng nữ

phát-nguyện từ đây giữ một lời.

[9]

375- Giữ một lời nguyện trước mặt ta

mùng năm tháng tám ngộ di-đà

chung nền cu hội đèn ơn phật

hiệp đức công-phu trở lại nhà

huynh-đệ nương nhau già cậy trẻ

thầy-trò xúm-xít trẻ nương già

khối nghi dập nát dần tâm-xuống

nán-nán rình xem đạo mở ra.

TRUNG-THU-THƯỜNG-SEN

376-Trung-thu vui ảnh rọi ao hồ

gheo đám sen vàng thả nước -nô

sắc bạch phơi bè như bèo ảnh

màu-hồng khoe búp thể trầm-trồ

nực-nồng hương khiết hoà hơi nặng

rực-rỡ hoá-quang lẫn cuộc-đồ

thấy cảnh tươi cười ta nhớ đạo

đạo rày đã tới bực hư-vô.

THIÊN-CƠ-TRONG-TÂM

THẬP-LIÊN-HƯỜN

[1]

377-Mỗi-bữa tôn-sư hiện mỗi giờ

tình-cờ chỉ rõ mỗi thiên-cơ

mau-mau hạ-thủ đừng hê-trể

tốc-tốc công-phu chớ để chờ

đạo cả truyền bày trong thuyết-pháp

nhệm-mầu tóm-tắt mấy bài-thơ

kìa thuyền bát-nhã hòm bên-bến

bước xuống từ-nhiên sẽ tới bờ.

[2]

378-Bờ đâu bến đó kể linh-đài

bờ bến trong mình chớ hỏi ai ?

bến nọ là thần ăn tai-mắt

bờ kia là khí thuộc về tai

khí-thần hiệp được tìm đâu nữa

tai-mắt lừa rồi ngộ chẳng sai

ví biết thiên-nhơn đồng nhứt-khí

thiên-cơ có sẵn tự mình khai

379-Khai-quang điểm nhãn cũng là mình

quan-khiếu khai rồi tự phát-minh

đã biết rền tinh; tinh hoá-khí

nhưng mà còn động; động sào minh

ngươi hay động-tịnh vì tai-mắt

đạo lường tinh nghi tại dục-tình

cái thấy cái nghe là cái hạnh

hai người vợ-vấn lối nghi-tin

[4]

380-Tin ai ai cũng dạng bề ngoài

ai cũng khí-thần với mắt-tai

rán giữ nhà mình then chẳng hở

đừng lo cửa họ chốt chưa gài

khí-thần hồn-hiệp phần minh-triết

tai-mắt chàng-ràng mặc kệ ai

xót phận tang-bồng tu chẳng kịp

hơi đâu bàn-bạc chuyện dong-dài.

[5]

381-Dài nhằng chẳng ngót sự tu-hành

kết-cuộc nào ai biết trước-thanh ?

thanh ấy vô-tri hơn-thế-sự

trước là thiệt động thị-phi-sanh

tai lau sạch-sẽ hờm nghe đạo

mắt rửa tinh anh sẽ thấy lành

nhứt mắt; nhì tai ba tới miệng

ba ngòi dấy-động nổi tam-bành.

[6]

382-Bành tổ xưa kia phật mấy mòi

tám trăm tuổi le chẳng luân-vời.

trợn gìn tai-mắt không lao-thận

biết giữ tinh-thần chẳng tổn hơi.

năm tối thanh-nhàn hơn nhập-thất

tháng ngày vô-sự cũng an đời

không nghe thọ-giáo cùng ai biết

có lẽ quy-y với phật trời

[7]

383-Trời phật đâu xa kiếm sáng-hoàng

quài đầu ngó thấy đạo trong hang

dở màng tọc-mạch thuần-dương hiện

cuốn sáo dòm hành trước khí tan

cứng tợ đương-như nhờ tự-lực

mền như nước đứng gọi kim-cang

muốn rèn xá-lợi đừng quơ tạm

lặng tốt tâm-trung gặp đá vàng.

[8]

384-Vàng đá âm-dương hoặc khí-thần

ấy là tai mắt ở kề thân

tai sanh ý mã; nghiêm oan-nghiệt

mắt thuộc tâm viên; tạo nghiệp trần

ý-mã thâm về; kèm động-tĩnh

tâm-viên cột lại; dứt tham-sân

tham; sân; động; tĩnh; đâu nằm đó

đạo cả khỏi lo lại khỏi cầu.

[9]

385-Cần nhưt con người một chữ tin

tin ai rồi cũng phải tin mình

người dầu dạ ác khêu tà mị

mình giữ lòng mình tợ sắt-đinh

khôn quý sao bằng tâm nhẫn-nhục ?

cao-sâu phải nhượng tánh trung-bình

chữ trung; chữ tín; đừng xa nhẫn

hiệp đủ ba nhà đạo pháp-minh.

[10]

386-Minh-ly minh-tâm ngóng dật-dờ

bấy lâu lằm-lạc luống xơ-rơ

ai ngờ mắt thịt sanh màu nhiệm

mới biết tai phàm ẩn bí-cơ

lật-đật gay bươm chèo lại bến

vội-vàng trở lại chạy vô-bờ

từ đây mới biết ơn diu-dắt

mỗi bữa chơn-sur hiện mỗi giờ.

NGŨ-GIỚI

BỮA-ĂN

387-Ăn cũng như trả nợ quý thần

cầu xin mỗi bữa đủ nuôi thân

miễn là no bụng cho rồi bữa

còn sự dở ngon thiệt chẳng cần

mắt chớ láo liêng tìm vật-thực

miệng không lia-lịa nói xa gần

đầu mùa chí cuối ngồi yên-tĩnh

CẶP-MẮT

388-Con mắt là thần của bản thân

nằm-ngồi đi-đứng nhớ ân-cần

ngó thì ngó xuống không chao tách

liếc chẳng liếc xa chẳng tổn thần

trước mặt cứ thâu chừng một thước

sau lưng chớ hở tới vài phân

chữ-cơ tại mục là nề-nếp

giữ được từ nhiên chẳng nhiễm trần.

THỦ-THIỆP

389-Tuy có trong mà phải có ngoài

ngoài là thủ-thiếp giữ đừng sai;

ngồi ngay đi thẳng nhìn nghiêm nghị

đứng sững nằm co nhớ đóng gài

khuôn-phép lễ-nghi là mỗi việc

trình thưa bẩm dạ ấy đầu bài

mắt nghiêm đầu cúi tay thì chấp

là hạnh người tu đủ đức tài.

PHƯỚC-ĐỨC

390-Phước-đức kỳ-trung vốn của mình

tu nhờ phước đức mới anh-linh

thương người; thương-vật; thương cây cỏ

mến nước; mến non; mến cảnh tình

nói phải nữa lời hơn niệm-phật

làm lành một chút quá trì kinh
đem lòng ích-kỹ thay lòng nhẫn
muôn việc về sau được thái-bình.

Y-PHÁP

391-Ngày nay đạo cả đã phô bày
huynh-đệ một niềm cứ xuống tay.
đạo thể đất trời khai nẻo sáng
thầy như cha mẹ dẫn đường ngay
công-phu gắng chí tường chơn-giả
nhập-thất hết lòng thấy dỏ hay
đội thưở hườn-hư về cảnh phật
thoát đường sanh tử thoát trần-ai.

NGŨ-CÂN

392-Cân trời ly phút giữ đừng sai
hô-hấp đình-ninh nhớ đóng gài.
ngộ động; tý thiên; nghiêm diệu khiếu

dậu ngòi; mẹo tịnh; thủ liên-đài

đúng cân; đúng lượng; hai về một

hay giận; hay mừng; một hoá hai

người ở giữa hơi người có biết

biết rồi làm được thoát trần ai.

CÂN-NÓI

393-Trong mình có sẵn cái cân trời

cân ấy người tu gọi tắt hơi

thiệt động đừng quên dò mỗi nét

khẩu khai xin nhớ đếm từ lời

lưỡi cong miệng ngậm ngừa oan-nghiệt

đầu cúi mắt nghiêm tránh lả-lơi

ví được làm thình là quý nhứt

đệ huynh chớ khá lấy làm chơi.

CÂN-NGÓ

394-Tuy cũng ngó xa; cũng ngó gần

thở đâu ngó đó gọi đồng cân

xa thì trông tới dường ba chớp

gần lại xem qua tợ một quầng

đứng sững giữa tròng an bốn tánh

chỉ ngay xuống đất định tâm-thần

nằm ngồi đi đứng nghiêm kim-định

là phép người tu thoát nghiệp-trần.

CÂN-NGHE

395-Lấy cái hơi mà chận cái nghe

lời qua tiếng lại khá kiên-dè

hai hang trống lổng dòm sông ống

nhứt-niệm bất-sanh kín tợ ghè

ví biết tai phàm hay lóng-ngóng

thì đem chơn-ý cứ đừng che

mơ chiều trưa-tối in thẳng điếc

huynh-đệ gắng công chớ rụt-rè.

CÂN-TƯỞNG

396-Cái trí tưởng cũng cần phải cân

đừng cho vợ-vấn chuyện xa-gần

hở tai một tí thàn chao tánh

hở mắt một ly thấy loạn-thần

thứ nhứt thua buồn sanh oán-hận

thứ nhì điên-đảo kéo tham-sân

ví bằng trống lỗng thì vô-sự

ấy thiệt ở trần ra khỏi trần.

MINH-NGÒI

NGŨ-LIÊN-HUỜN

[1]

397-Cặm-cụi tối ngày bộ ít-oi

vui buồn chỉ biết có minh ngòi

mực đen thắm giọng sơn-hà điểm

giấy trắng soi lòng thế-giới soi

bàn án lăm phen nhìn lăm-liệt

xó hè nhiều lúc chịu loi-coi

giai-nhân tài tử đều quen mặt

giúp chúng ngàn năm rất hản hòi.

[2]

398-hòi hản rịt-ràng nghĩ xiết bao

có ai xét đến chút công nào ?

sổ dài phết vẫn nhìn oanh-liệt

gạc thẳng khoanh tròn bộ gặt-gao

gạt chúng biết bao là kẻ quý

hại người chi xiết thể gươm đao

thì coi hình tích không đầy tác

cửa thánh nhà dân lăm bước vào.

399-vào ra cửa khổng đã lòn oai

thi-sĩ văn-nhân thủy mấn tài

nhả ngọc phung châu kê gác tía

vẽ rồng thêu phụng dựa kim-giai

phóng-đề nung chí đoàn thi-tửu

thượng-sớ cầu-siêu kẻ dạ-đài

xài-phá biết bao là giấy-mực

trải ngàn muôn nét chẳng hề phai.

[4]

400-Phai-lạt non-sông cứ đượm nhuận

đông-hè tô-điểm đến thu-xuân

gom trời gom phật vào manh giấy

vẽ thánh vẽ tiên ở nửa lưng.

điểm-nhãn khai-quang bày phá trận

hoạ phù làm phép nhiều tưng-bừng

phật-tiên thần-thánh đều thông-dụng

vạn-quyển thiên-kinh gấm tợ rùng.

[5]

401-Rừng thánh muôn đời được sáng soi

ngòi lông bút sắt phận tôi-đời

muôn đời muôn kiếp hăng cao hứng

một cán một nghiên rất hản-hời

đua sức trong trường xua trẻ đại

khoe tài trước cửa ghẹo đời coi.

tuy là sung-sướng người nưng-đỡ

cặm cùi tối ngày bộ ít-oi.

MINH-ĐĂNG

NGŨ-LIÊN-HUỜN

[1]

402-Canh trường thanh-vắng bạn cùng nhau

khẩn-khít đôi bên lẫn một màu

ngày chực xó bàn coi trọi-trọi

đêm về ngang mắt chói lầu lầu
soi lòng thăm cảm nhiều phen lụn
trái-dạ chí-sờn lắm lúc hao
càng tối càng nhìn càng sáng rõ
riêng hờn chị gió tới làm chao.

[2]

403-Chao động đêm khuya gấm một mình
một mình hai mặt rất đĩnh-ninh
kẻ say mùi đạo ngồi ngơ ngẩn
người rọi tâm-tình rán nín-thinh
giờ lụn canh tàn xem chẳng mẫn
đêm qua tháng lại ngắm càng nhìn
mến nhau từ thử còn thơ ấu
nay lớn về non chẳng phụ tình.

[3]

404-Tình đăng chúc nghĩa rất huy-hoàng

soi thấu tấm lòng cả thế gian

rọi đũa gian-tà đều khiếp-vía

giúp thằng trò khó được vinh-vang

bình thường coi bộ thì leo-lét

đám tiệc đua nhau cháy rở-ràng

đã biết trên đời là bực nhứt

gặp nhằm trăng sáng cũng mơ-màng.

[4]

405-Màn loan khi tỏ với khi lờ

khiến kẻ hữu tình luống ngẩn-ngờ

khi tỏ ngòi vận-trù huyết-mạch

khi lờ nằm chiêm nghiệm thiên-thơ

khi loà ngay mặt bầy tâm-sự

khi rọi giữa lòng gỡ mối tơ

mới biết thích nhau trong vắng-vẽ

hoàng-hôn vừa đến đã như chờ.

[5]

406-Chờ nhau không lỗi một đêm nào

vừa gặp thì mừng tỏ trước sau

diện-đối-diện nồng-nàn lý-sự

tâm in tâm chi tiết âm-hao

cái câu đèn sách đời ghi nhớ

cái chữ tâm-đăng đạo gắng vào

ai dám gọi là đồ vật-dụng

canh trường thanh-vắng bạn cùng nhau.

DIỆU-GÁNH

NGŨ-LIÊN-HUỜN

[1]

407-Về chốn núi non quyết trở tài

cùng cô diệu gánh chẳng lìa vai

cặp bình tịnh thủy tung-hoành rướ

đôi giống sơn-hà lấm liệt oai

hai chữ áo cơm đèn mãi-mãi

một câu trả nghiệp trả hoài-hoài

trái lòng nặng nhẹ đưa rồi rước

chẳng thấy cơn nào chạy mặt ai.

[2]

408-Ai có xét chằng số -phận mình ?

hai vai oằn-oại vẫn dinh-ninh

gạo châu củi quế quen làm bạn

rau-cải hàng bông thích kết tình

ra sức đưa người cơn chạng-vạng

chen mình giữa chợ lúc bình-minh

tháng lụn ngày qua chả bất-bình.

[3]

409- Bình thường lẩn-lóc ở quê nhà

**gánh nổi giang-san một nước tề
vô-diệm đàng-vân vừa để xuống;
yến-anh lượt-phượt đã vai kề
mảnh mai lại chịu đều lao-lực
yếu-ớt mà cam chuyện nặng-nề
thì đó cũng là phường vật-dụng
ơn nhà nợ nước trọn hai bề.**

[4]

**410-Bề nào cũng trọng tuổi và tên
manh-áo bát cơm hẩm-hút đèn
chả giận chị tê ngồi lót đít
không màng chú nớ dựng ngoài phen.
xa-gần nào nại thân oằn-oại
nặng-nhẹ càng nung chí vững-bền
rủi phải giữa đường mà gãy gánh
bỏ người ngo-ngẩn đứng mình ên.**

[5]

411-Ên bước đường xa với dặm dài

biết ai chia sót nặng cùng ai ?

một đòn oằn-oại lui-cui chạy

hai máu cong vòng chát-ngắt oai

đạm bạc lều tranh nhờ gián-tiếp

tảo-tần non lãnh đỡ hôm mai

ngày nay mới rõ tình tri-ngộ

về chốn núi non quyết trở tài.

MINH-CUỐC

NGŨ-LIÊN-HƯỜN

[1]

412-Về chốn núi-non kết bạn mây

cùng huynh minh-cuốc mấn chân tay

mình cao ba thước dầm mưa nắng

lưỡi vẫn một gang ngậm tối ngày
tánh rất cang-cường ban nòng cứu
thân dầu mòn mỗi giữ tình ngay
tuy phùng vật-dụng mà trung-nghĩa
khác với cá-nhơn bợn mặt dày.

[2]

413-Dày công nắng tấp với mưa sa
mà cứ đình-ninh rán sức già
tắc đất ngọn rau đèn nợ nước
hột cơm tấm áo đáp ơn nhà
ngày chen giữa đám vùi lao-khổ
đêm dựa xô hè chả thiết-tha.
tuy-phận vô-đoạn mà hữu-ích
cả-đời cam-chịu tiếng phôi-pha.

[3]

414-Pha lừng người đời chẳng xét công

trải thân vằng-vặc ở ngoài đồng
gò cao vực-thẳm hằg khai-phá
rầy dọc đời ngang cứ trặc-trồng
muôn-dặm cỏ hoang đều sạch-bách
ngàn tầm khoảnh trống thị như không
giúp đời; đời trở chê hèn-hạ
chả thấy một ai biết mặn-nồng

[4]

415-Nồng nàng từ thuở kết tri âm
hôm-sớm ngay lưng cứ xói-bằm
khi tém vồng-khoai vừa ý muốn
khi vun liếp cải được vui ngằm
cán dài mà chẳng hề đâm-thọc
lưỡi bén mà thường cứ ngậm cầm
coi bộ ít ăn và ít nói
nhiều người lao-động rất quan-tâm

[5]

416-Tâm-tánh xưa nay đã trải-bày

ai mà chẳng biết chút tình ngay ?

huê-viên cảnh vật siêng đào-tạo

thế-giới giang-san bước đã dày

làm núng dựa hiên hẳng gác lưỡi

thử thời tháo cán thiết co tay.

bấy-lâu tội-nghiệp công chờ đợi

về chốn núi non kết bạn mây.

TRẦN

NGŨ-LIÊN-HUỜN

[1]

417-Ở cõi trần; thì ở trần

còn mang cái áo cũng phân-vân

vì ham tơ lụa cho loè-loẹt

chừng lại non bông cũng hoá thân.

sở-dĩ nấu-nương cùng vật-chất

kỳ-trung mặn lạt với tinh-thần

ai cười ta dại thì ta chịu

ấy thiệt là ta giải thoát lần.

[2]

418-Lần hồi diệt hết thói đa-mang

còn một thân không mới vũng-vàng

ăn chỉ cần ăn cho đỡ đói

ngủ thì miễn ngủ được mơ-màng

đã nguyên siêu-xuất về tây địa

còn tiếc làm chi ở thế-gian.

mặc kệ miệng người dầu dị-nghị

ta thề đi tội một con đàng.

[3]

419-Đàng đạo là đàng thiệt trống-không

người tu hà có cứ tang-bồng
ta thề chẳng nhiễm tình nhau-rún
ta quyết không vương thói mạn-nồng
nhau-rún ta vùi cùng đất-nước
mạn-nồng ta gởi lại non-sông
trần-ai tức thị là trần trụi
phủi hết nợ trần mới dám mong.

[4]

420-Mong-mỏi làm chi những nợ này
ngày kia rồi cũng phải lìa thân
cảnh trần cõi tục đàng nương-náu
xứ-phật quê người sẽ hiệp-vây
giả-dối bề ngoài nào có chắc
công-phu tâm-nội mới hay đầy
kìa như trời đất bao giờ nhiễm

còn nhiệm làm sao tới cõi tây ?

[5]

421-Tây-địa là nơi sớm phải cần

ở chi cõi tạm luống vắn-lân.

ngàn tu muôn luyện rồi hư-hỉ

giữ-giới trì chay cứ chết lần

học đạo lẽ nào không nhiệm đạo ?

có thân thì phải biết lo thân

nên chi ta nói xuôi rồi ngược;

ở cõi trần; thì ở trần.

CÔNG-PHU-TỰ-ĐỘNG

TỨ-LIÊN-HƯỜN

[1]

422-Mỗi một thất mỗi rán cần

công-phu tự-động độ nhơn-thân

trí mà quá trí thành ra huệ

không tốt chỗ không thoát khỏi trần

muốn chưởng đức thì toan hành-nghiệp

muốn cầu tài tức phải làm ăn

tập lần mà đọi trường hương đến

vào cửa xuống tay trọn một lần.

[2]

423-Lần-lựa ngày nay mới phải thời

công-phu tự động giữ chừng hơi

âm-dương vận chuyển hoà mưa nắng

thần-khí tự-giao giữa đất-trời

ngoài động trong tâm kèm giữ-tĩnh

trong tu ngoài cảnh để nương đời

ngàn năm được gặp kỳ may-mắn

giữ kín mà tu chớ hở lời

[3]

424-Lời nói việc làm trí tưởng ba

công-phu tự-động chớ dần-dà

tánh tu mạng lập hoà tam yếu

thần-phục khí hồi hiệp nhứt gia

ép xác là mưu lừa cậu bích

xả thân là chước gạt đàn-na

tu-hành mình tự mình làm khổ.

có khổ mới hay lẽ chánh-tà.

[4]

425-Tà chánh từ nhiên ở nội-thân

công-phu tự-động tập lần-lần

mạng dầu chao-động nương nhờ tánh

khí có cầm buồng níu cậu thần

vừa thấy giựt mình mau trợn mắt

coi chừng bất-cập kéo đòn cân

từ đây sắp-tới còn nhiêù thấ

mỗi một thất; mỗi rán cần.

SÁM-MỘT-CHỮ-NHÀN

Trải một lúc với người chìm nổi

thấy hơn tình đời đổi mà ghê

sớm mai khen chiều lại ra chê

bữa nay mến mai kia lại ghét

ai cũng thích những điều loè-loẹt

nào có ai suy xét cội-nguồn

khen thì vui; chê đến lại buồn

nên học đạo in như tuồng hồng-hạnh

lúc thanh-tịnh ta đang ngồi ngắm cảnh

xa hơn-tình cho rảnh thân-tâm

người ở đời mấy kẻ tri-âm ?

gần-gũi đến lạc lằm giả-dối

thấy con người ta thêm ngán nổi

nên đành cam sớm-tối một mình

mượn cỏ cây mà kết bạn nguyên-sinh

theo non núi mà làm tình tri-kỹ

giống cây cỏ nó không dua-mị

loài khỉ chim nó biết nghĩ công minh

vui thì ta xem chim nó lăng-lúu bên mình

buồn thì ta xem khỉ hú kình trước mặt

ngày ngắm cảnh ngưng-thần mặc-mặc

đêm xem trăng vặc-vặc canh tràng

điệu tương đưa là điệu thanh-nhàn

đàng hiu quạnh là đàng giải-thoát

chơi với người; người hay mặn-lạt

chơi với vật; vật khát tâm linh

thà cỏ cây ta vui thú riêng mình

theo người thế nửa tin nửa sợ

học đạo mười mấy năm lở dở

cũng vì ai trắc-trở công-phu

gắm một mình mà lại dễ tu

dìu-dắt chúng nó cho ngu cho dại

một mình một nhiều khi còn trái

huống đông người quấy phải la rinh

mình có thân mình phải tự độ lấy mình

một mình chơn-linh mới hiện

kết bậu bạn sanh ra nhiều chuyện

sau rớt rồi mang tiếng thị phi

lổ tai phàm nghe đến thì nghi

con mắt thật thấy chi thì cô

muốn sao khỏi ăn năn hối-ngộ

xin đừng ham phổ độ tang-bồng

tu làm sao được một chữ không

thời mới thấy chủ-ông ra mặt.

VẬY-CÓ-THƠ-RẰNG

Học đạo chi hơn một chữ nhàn

mà người sớm tối vẫn đa-mang

non sông cảnh vật không ràng buộc

ân nghĩa hơn-tình lắm dỏ-dang

cái thuyết quạnh-hiu là sức-khoẻ

còn câu vô-tự thật bình an

mừng nay mới biết đường chơn-giả

mở-mắt nhìn qua hết đoạn-tràng

SÁM - TỰ- THÁN

THAN-ÔI

Ngồi ngấm-nghĩ lại non này nước nọ

mình trách mình mà số hệ cũng vì ai

vì ai mà ta luống chịu đoạ-đày ?

và lắm lúc đặng cay khổ-não ?

đã biết tấm thân là vóc ảo

còn thân nên ta đảm-bảo cho rồi

khi xốn xang chín đập mười đời

lúc cay-đắng khôn ngồi khó đứng

bớ kìa ai lững-chững

hỏi kìa kẻ môn đồ

cơn ham-mộ xúm nhau lại nhào vô

lúc chán ngán đồng hô-hô chia rẽ

dưng dây ít kẻ; trở giáo lăm phần

cám ngư-u-cơ tự-vận mà khôn

thương hàn-tín lòn tròn mà chẳng thẹn

nghĩ hơn tình xẻn-lẻn

mến đạo-đức không cùng

mà lắm khi lòng ta đã dạn lòng

nguyên một dạ cùng non sông chẳng đổi

cám là cám oan-gia mấy nỗi

thương là thương quả nghiệp trăm phần

trách kia ai tham phú phụ bần

mà mang lấy tiếng phi ân bạc nghĩa

rồi một ngày kia ngồi xét lại

quấy cũng tiếng quy-y; mà phải cũng trang học đạo

sao chẳng nhớ lúc lỡ bước bữa rau bữa cháo ?

mà an-vui cùng đạo môn-nồng

nay mở-mang biết đục biết trong

rồi lãnh đạm đem lòng thán-oán

đạo phải chịu vẻ-vang trong một hạn

khiến nên thầy phải mang tai-nạn trăm ngày

ôi; đến cơ hội này ta giả tỉnh giả say

đặng mà coi những kẻ rày đây mai đó

nguyện cùng trời chứng có.

trọn với đạo trung-nghì

chém cánh tay vương-bá há sầu-bi ?

nuốt sâu độc văn-vương vì bác-ái.

này người học đạo màng chi đều khôn-dại ?

miễn bèn lòng sau dạy lại khôn.

ngâm-nga mấy-dặm cười nôn

cười ra nước mắt tỉnh hồn biên ra.

VẬY-CÓ-THƠ-RẰNG

Mấy ai tỏ ngộ-đạo là tình ?

đạo-hiệp với tình đạo phát-minh

tình kéo nhờn-tâm vào tự-lực

đạo đem bốn-tánh lại chơn-linh

tình gieo oan-nghiệt bày cay-đắng

đạo giải oan-khiên dẹp bất-bình

ai lại vì tình mà bỏ đạo ?

chẳng qua tình đạo vẫn đĩnh-ninh.

CHUNG